

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ

**GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ 5 - 6 TUỔI
THÔNG QUA TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG
Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON THÀNH PHỐ VINH,
TỈNH NGHỆ AN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

NGHỆ AN - 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ

GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ 5 - 6 TUỔI
THÔNG QUA TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG
Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON THÀNH PHỐ VINH,
TỈNH NGHỆ AN

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Chuyên ngành: Giáo dục học (Giáo dục Mầm non)

Mã số: 8.14.01.01

Người hướng dẫn khoa học:

TS. PHẠM THỊ HUYỀN

NGHỆ AN - 2023

LỜI CẢM ƠN

Giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An là một đề tài thiết thực, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ tại các trường mầm non. Với những kiến thức tiếp thu được nhờ thầy cô giáo truyền đạt, cùng với sự dìu dắt hướng dẫn nhiệt tình của các thầy cô giáo trường Đại học Vinh, sự giúp đỡ nhiệt tình của ban lãnh đạo, chuyên viên Phòng Giáo dục thành phố Vinh, các trường mầm non thành phố Vinh, các bạn bè đồng nghiệp, luận văn tốt nghiệp thạc sĩ của tôi đã hoàn thành.

Với tình cảm chân thành của cá nhân, tôi xin chân thành cảm ơn Ban giám hiệu cùng các cô trường MN Bến Thủy, khoa Sau đại học trường Đại học Vinh, các thầy cô giáo đã tạo điều kiện tốt nhất cho tôi trong quá trình học tập tại trường. Đặc biệt tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến **TS Phạm Thị Huyền**, người trực tiếp hướng dẫn, giúp đỡ tôi nghiên cứu đề tài, sự chỉ bảo, góp ý đầy nhiệt huyết của cô đã giúp tôi hoàn thành luận văn một cách thuận lợi nhất. Tuy đã rất cố gắng nhưng luận văn cũng không thể tránh được những sai sót, rất mong được sự góp ý của quý thầy cô giáo, các bạn bè đồng nghiệp để luận văn của bản thân tôi được hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Nghệ An, tháng 7 năm 2023

Tác giả

Nguyễn Thị Ngọc Hà

MỤC LỤC

| | Trang |
|--|-------|
| LỜI CẢM ƠN | i |
| DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT | vi |
| DANH MỤC CÁC BẢNG | vii |
| MỞ ĐẦU | 1 |
| 1. Lý do chọn đề tài | 1 |
| 2. Mục đích nghiên cứu | 3 |
| 3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu | 3 |
| 4. Giả thuyết khoa học | 3 |
| 5. Nhiệm vụ nghiên cứu | 3 |
| 6. Phạm vi nghiên cứu | 3 |
| 7. Phương pháp nghiên cứu | 4 |
| 8. Đóng góp của luận văn | 4 |
| 9. Cấu trúc của luận văn | 5 |
| Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ 5-6 TUỔI THÔNG QUA TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG Ở TRƯỜNG MẦM NON | 6 |
| 1.1. Lịch sử nghiên cứu vấn đề | 6 |
| 1.1.1. Những nghiên cứu ở nước ngoài | 6 |
| 1.1.2. Những nghiên cứu ở trong nước | 11 |
| 1.2. Các khái niệm cơ bản | 14 |
| 1.2.1. Giáo dục thể chất | 14 |
| 1.2.2. Giáo dục thể chất cho trẻ mầm non | 16 |
| 1.2.3. Giáo dục thể chất cho trẻ thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non | 16 |
| 1.3. Đặc điểm thể chất của trẻ 5- 6 tuổi ở trường mầm non | 17 |
| 1.4. Giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN | 19 |
| 1.4.1. Sự cần thiết của GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN | 19 |

| | |
|---|-----------|
| 1.4.2. Mục tiêu GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN ... | 21 |
| 1.4.3. Nội dung GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN... | 22 |
| 1.4.4. Phương Pháp GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN..... | 25 |
| 1.4.6. Đánh giá kết quả GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở các trường MN | 28 |
| 1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN | 29 |
| 1.5.1. Yếu tố khách quan | 29 |
| 1.5.2. Yếu tố chủ quan | 31 |
| Kết luận chương 1 | 33 |
| Chương 2. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ 5-6 TUỔI THÔNG QUA TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN..... | 34 |
| 2.1. Khái quát về tình hình giáo dục mầm non thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An... | 34 |
| 2.2. Tổ chức khảo sát thực trạng..... | 35 |
| 2.2.1. Mục đích khảo sát | 35 |
| 2.2.2. Đối tượng và địa bàn khảo sát..... | 35 |
| 2.2.3. Nội dung khảo sát | 35 |
| 2.2.4. Phương pháp khảo sát..... | 36 |
| 2.2.5. Xử lý kết quả khảo sát..... | 36 |
| 2.3. Thực trạng thể chất của trẻ 5-6 tuổi ở trường MN thành phố Vinh | 37 |
| 2.4. Thực trạng GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non thành phố Vinh..... | 38 |
| 2.4.1. Thực trạng thực hiện mục tiêu GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 38 |
| 2.4.2. Thực trạng thực hiện nội dung GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 39 |
| 2.4.3. Thực trạng sử dụng phương pháp GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 41 |

| | |
|---|-----------|
| 2.4.4. Thực trạng sử dụng hình thức GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 44 |
| 2.4.5. Đánh giá tổ chức GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non..... | 45 |
| 2.5. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN | 46 |
| 2.5.1. Thực trạng các yếu tố chủ quan..... | 46 |
| 2.5.2. Thực trạng các yếu tố khách quan..... | 47 |
| 2.6. Đánh giá chung về thực trạng | 48 |
| 2.6.1. Ưu điểm..... | 48 |
| 2.6.2. Mặt hạn chế | 49 |
| 2.6.3. Nguyên nhân của thực trạng | 49 |
| Kết luận chương 2..... | 51 |
| Chương 3. BIỆN PHÁP GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ 5-6 TUỔI THÔNG QUA TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN | 52 |
| 3.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp..... | 52 |
| 3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính mục tiêu..... | 52 |
| 3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn | 52 |
| 3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả..... | 53 |
| 3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi | 53 |
| 3.2. Biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi tại trường mầm non TP Vinh, tỉnh Nghệ An..... | 54 |
| 3.2.1. Đổi mới nội dung giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 54 |
| 3.2.2. Đổi mới phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 54 |
| 3.2.3. Sử dụng đa dạng các hình thức giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non..... | 57 |

| | |
|---|-----------|
| 3.2.4. Xây dựng môi trường giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 58 |
| 3.2.5. Phối hợp gia đình, nhà trường, cộng đồng trong công tác giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non..... | 66 |
| 3.3. Khảo nghiệm sự cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất | 69 |
| 3.3.1. Mục đích khảo sát | 69 |
| 3.3.2. Đối tượng, thời gian | 69 |
| 3.3.3. Nội dung và phương pháp khảo nghiệm..... | 69 |
| 3.3.4. Kết quả khảo nghiệm..... | 70 |
| Kết luận chương 3 | 73 |
| KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ | 74 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | 77 |
| PHỤ LỤC | |

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

| Từ viết tắt | Từ viết đầy đủ |
|--------------------|----------------------------------|
| BCH TƯ | : Ban chấp hành trung ương |
| CBQL | : Cán bộ quản lý |
| CNH-HĐH | : Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa |
| GD&ĐT | : Giáo dục và đào tạo |
| GDMN | : Giáo dục mầm non |
| GDTC | : Giáo dục thể chất |
| GVMN | : Giáo viên mầm non |
| HĐGD | : Hoạt động giáo dục |
| HĐNT | : Hoạt động ngoài trời |
| KNVĐ | : Kỹ năng vận động |
| NXB | : Nhà xuất bản |
| TB | : Trung bình |
| TCVĐ | : Trò chơi vận động |
| TDTT | : Thể dục thể thao |
| XHCN | : Xã hội chủ nghĩa |

DANH MỤC CÁC BẢNG

| | Trang |
|--|-------|
| Bảng 2.1. Quy ước xử lý số liệu Điểm trung bình | 36 |
| Bảng 2.2. Mức độ phát triển thể chất của trẻ 5-6 tuổi tại trường MN | 37 |
| Bảng 2.3. Thực trạng mức độ thực hiện mục tiêu giáo dục thể chất..... | 38 |
| Bảng 2.4. Thực trạng mức độ thực hiện nội dung giáo dục thể chất..... | 39 |
| Bảng 2.5. Thực trạng mức độ thực hiện phương pháp giáo dục thể chất..... | 41 |
| Bảng 2.6. Thực trạng mức độ thực hiện các hình thức giáo dục thể chất | 44 |
| Bảng 2.7. Đánh giá thực trạng hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVĐ ở các trường mầm non TP Vinh..... | 45 |
| Bảng 2.8. Các yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVĐ ở trường MN | 46 |
| Bảng 2.9. Các yếu tố khách quan ảnh hưởng hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVĐ ở các trường mầm non TP Vinh..... | 47 |
| Bảng 3.1. Kết quả khảo sát về mức độ cần thiết của các biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động | 70 |
| Bảng 3.2. Kết quả khảo sát về mức độ khả thi của các biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động..... | 71 |

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Như chúng ta đã biết giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, xây dựng những cơ sở ban đầu đặt nền móng cho việc hình thành nhân cách con người, trong đó giáo dục phát triển thể chất là một nhiệm vụ quan trọng góp phần phát triển toàn diện cho trẻ mầm non. Dưới góc độ sinh lý học, vận động là sự chuyển động của cơ thể con người trong đó có tham gia của hệ cơ, hệ xương và sự điều khiển của hệ thần kinh. Vận động (dù ở mức đơn giản hay mức phức tạp) là điều kiện cho sự phát triển cơ thể con người ở nhiều mặt khác nhau. Dưới tác động của giáo dục, các hoạt động nhằm phát triển vận động cho trẻ sẽ được nghiên cứu, lựa chọn và tổ chức một cách khoa học để đạt mục tiêu giáo dục đề ra.

Trong quá trình giáo dục phát triển thể chất cho trẻ, điều được quan tâm nhất đó là làm sao để giáo dục phát triển thể chất được tổ chức bằng nhiều hình thức khác nhau. Với hình thức phát triển vận động của trẻ ở trường chính là sự tổng hợp giáo dục về những hoạt động vận động nhiều dạng, nhưng quan trọng hơn vẫn là phát triển tính tích cực, chủ động, sáng tạo vận động. Sự tổng hợp những hình thức đó tạo nên một chế độ vận động nhất định, cần thiết cho sự phát triển đầy đủ về thể chất và phong phú về tâm hồn. Với những hình thức lồng ghép ở trường phù hợp sẽ làm cho trẻ mạnh dạn, tự tin, ham học, đoàn kết với bạn, hơn thế mỗi lần trẻ được vận động trẻ cảm thấy vui vẻ, phấn khởi, hoạt bát, nhanh nhẹn, trẻ không còn là một đứa trẻ thụ động, đặt đâu ngồi đấy nữa. Hơn nữa việc phát triển giáo dục vận động cho trẻ không chỉ để trẻ có một cơ thể khỏe mạnh về cân nặng, chiều cao bình thường, thực hiện được các vận động cơ bản theo độ tuổi mà trẻ phải có những kỹ năng, kỹ xảo vận động ban đầu: nhanh nhẹn, khéo léo, chấp hành kỷ luật, biết phối hợp khéo léo các bộ phận trên cơ thể, biết điều khiển hành vi vận động, biết làm một số việc tự phục vụ bản thân...

Để đạt được những kết quả đó đòi hỏi người giáo viên phải là cầu nối giữa trẻ với những kỹ năng vận động linh hoạt, hơn nữa trong quá trình tổ chức giáo dục vận động cho trẻ cô giáo phải hiểu và nắm được đặc điểm tâm sinh lí, sự phát triển của trẻ để từ đó tăng cường tính tích cực, chủ động tham gia hoạt động đáp ứng nhu cầu “Học mà chơi, chơi mà học” của trẻ.

Trong thực tế hiện nay, giáo dục thể chất cho trẻ ngày càng được các gia đình, nhà trường quan tâm. Ở trường mầm non, giáo viên đã chú ý sử dụng các giáo dục thể chất để phát triển thể lực cho trẻ. Giáo dục thể chất rất đa dạng và phong phú về nội dung cũng như hình thức. Mỗi bài khác nhau thì có những nội dung cũng khác nhau nhưng đều hướng trẻ đến những bài học vận động hấp dẫn lôi cuốn trẻ. Tuy nhiên, hoạt động giáo dục thể chất ở trường mầm non được giáo viên thực hiện thường xuyên, nhưng hiệu quả rèn luyện chưa cao do giáo viên còn lúng túng khi lựa chọn các bài tập cũng như các biện pháp tác động ảnh hưởng đến quá trình tổ chức các hoạt động cho trẻ. Thường giáo viên chỉ dựa vào kinh nghiệm của bản thân hoặc chương trình tiếp nhận, giáo dục và lựa chọn các động tác phát triển các nhóm chức năng khác nhau: chức năng hô hấp, chức năng vận động... để hình thành bài dạy. Bên cạnh đó, cơ thể trẻ giai đoạn này vẫn đang phát triển và hoàn thiện hệ thần kinh, hệ cơ xương, hệ hô hấp, hơn nữa một số trẻ còn chưa mạnh dạn, tự tin khi tham gia các hoạt động thể chất có chất lượng, chưa có nhiều cơ hội trải nghiệm. Giáo dục và vận động không đúng cách sẽ dễ dẫn đến sự phát triển sai lệch và không cân đối của cơ thể trẻ, vì vậy việc chăm sóc và giáo dục thể chất đúng cách là trụ cột giúp trẻ phát triển toàn diện. Để tạo cơ sở ban đầu cho việc giáo dục nhân cách con người phát triển toàn diện, giáo dục mầm non cần được tiến hành tích hợp, đồng bộ.

Từ các lý do trên, chúng tôi lựa chọn đề tài: ***“Giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An”*** để nghiên cứu.

2. Mục đích nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu lý luận và thực tiễn để đề xuất một số biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Quá trình giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

4. Giả thuyết khoa học

Nếu xây dựng được các biện pháp trên cơ sở nghiên cứu đặc điểm thể chất của trẻ 5-6 tuổi và đặc trưng của trò chơi vận động thì giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động sẽ đạt hiệu quả cao hơn.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1.1 Nghiên cứu cơ sở lý luận về giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non

5.1.2. Khảo sát thực trạng giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

5.1.3. Đề xuất biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5- 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

6. Phạm vi nghiên cứu

- Về nội dung: nghiên cứu các biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non

- Về địa bàn: nghiên cứu tại một số trường trường mầm non công lập tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An gồm: trường mầm non Bến Thủy, trường mầm non Hà Huy Tập, Trường MN Đội Cung, Trường MN Đông Vĩnh, Trường MN Lê Lợi.

- Về thời gian: Nghiên cứu trong năm học 2022-2023

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

Các phương pháp như: hồi cứu tài liệu, phân tích thông tin... nhằm thu thập các vấn đề liên quan đến đề tài. Nhóm phương pháp này được sử dụng tổng quan các nghiên cứu trên thế giới và ở Việt Nam về giáo dục thể chất cho trẻ ở trường mầm non. Trên cơ sở tổng quan các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước xác định phương pháp tiếp cận, cơ sở lý luận để xây dựng khung lý thuyết của đề tài. Đây là cơ sở quan trọng để xây dựng bộ công cụ nghiên cứu thực tiễn của đề tài.

7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

Sử dụng các phương pháp như: điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn, nghiên cứu sản phẩm nhằm đánh giá thực trạng giáo dục thể chất nói chung và giáo dục thể chất ở trường mầm non nói riêng.

7.3. Phương pháp sử dụng toán thống kê

Thu thập các số liệu, sử dụng phần mềm Excel để xử lý, tính toán theo một số công thức về các kết quả thực trạng và thực nghiệm của đề tài.

8. Đóng góp của luận văn

8.1. Về mặt lý luận

Luận văn xây dựng khung lý thuyết nghiên cứu giáo dục thể chất cho trẻ ở trường mầm non. Trong đó gồm có các khái niệm, các vấn đề lý luận về giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non và các yếu tố ảnh hưởng tới giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non.

8.2. Về mặt thực tiễn

Luận văn phân tích, đánh giá được thực trạng giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non TP Vinh tỉnh Nghệ An, các yếu tố ảnh hưởng tới giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

Từ kết quả nghiên cứu lý luận và thực trạng, luận văn đã đề xuất được các

biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Các biện pháp đều phân tích cụ thể về mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện, điều kiện thực hiện mỗi biện pháp, để chuyển giao thực hiện trong thực tiễn.

9. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và khuyến nghị, tài liệu tham khảo, phụ lục, luận văn chia làm 03 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non.

Chương 2: Thực trạng giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

Chương 3: Biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ 5-6 TUỔI THÔNG QUA TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG Ở TRƯỜNG MẦM NON

1.1. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Những nghiên cứu ở nước ngoài

Trò chơi được ra đời từ thời nguyên thủy, họ đã sử dụng trò chơi để truyền thụ kinh nghiệm cho các thế hệ bằng cách bắt chước các động tác lao động. Trò chơi được ra đời từ đó và phát triển cùng với sự phát triển của xã hội loài người. Ngày nay trò chơi xuất hiện trên tất cả các lĩnh vực giáo dục, văn hóa văn nghệ nhằm rèn luyện và nâng cao sức khỏe con người. Trò chơi vận động là một trong những phương tiện giáo dục thể chất mà trong hoạt động của nó có quy tắc và diễn ra trong một giới hạn không gian, thời gian được xác lập.

Trò chơi vận động có ý nghĩa to lớn đối với sự hình thành và phát triển nhân cách. Một số tác giả nước ngoài nghiên cứu xây dựng loại trò chơi này theo nhiều xu hướng khác nhau

Công trình nghiên cứu của P.G. Xamarucova, L.A.Gersezon;.. tiến hành dựa trên quan điểm duy vật biện chứng, bắt đầu từ những hoạt động có thực của trẻ từ đó để hiểu những biến đổi tương ứng trong ý thức của trẻ và sau đó tìm hiểu những ảnh hưởng trở lại của sự thay đổi ý thức đối với sự phát triển tiếp theo của hoạt động. Từ đó các nhà khoa học kết luận: hoạt động chơi không nảy sinh một cách tự phát mà do những ảnh hưởng có ý thức hoặc không ý thức từ phía người lớn, bạn bè xung quanh trong đó giao tiếp xã hội đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển hoạt động vui chơi của trẻ [19].

Nhà giáo dục (giáo dục) học, giải phẫu học, thầy thuốc Piôt Lesghapht (1837 - 1909) có vai trò to lớn trong sự phát triển của khoa học và thực tiễn GD thể chất. Ông xuất bản một loạt tác phẩm về sinh học, giải phẫu, GD thể chất... Trong đó, quan trọng nhất là tác phẩm: “Giáo dục gia đình và hướng dẫn giáo

dưỡng thể chất cho trẻ ở lứa tuổi đến trường”. Ông cho rằng giáo dục thể chất là chuẩn bị con người cho lao động sáng tạo, sao cho có thể sử dụng sức lực, KNVĐCB... của mình với sự tiêu hao năng lượng ít nhất mà giành được kết quả tốt nhất. Trẻ em nên rèn luyện kỹ năng tự lĩnh hội các bài tập vận động và các vận động này được áp dụng trong các điều kiện khác nhau dưới các hình thức khác nhau [21] .

Những năm 30 của thế kỉ XX các nhà tâm lí học, giáo dục học Xô Viết đã đưa ra một cái nhìn mới về bản chất tâm lí người nói chung và hoạt động chơi nói riêng. Bằng những lập luận khoa học, họ đã chứng minh sự xuất hiện của trò chơi như hình thức cụ thể của hoạt động chơi, gắn liền với lao động ở giai đoạn phát triển nhất định của xã hội loài người. Các nhà khoa học giai đoạn này đã làm sáng tỏ nguồn gốc xã hội của trò chơi, hoạt động chơi của con người gắn liền với lao động ở những giai đoạn phát triển nhất định của xã hội loài người. Nội dung trò chơi phản ánh cuộc sống xã hội của con người, trên cơ sở đó làm rõ bản chất xã hội của trò chơi nói chung và hoạt động chơi nói riêng.

Công trình nghiên cứu của Ismail, Hindawi, Awamleh và AlawarLeh;.. tiến hành dựa trên quan điểm duy vật biện chứng, bắt đầu từ những hoạt động có thực của trẻ từ đó để hiểu những biến đổi tương ứng trong ý thức của trẻ và sau đó tìm hiểu những ảnh hưởng trở lại của sự thay đổi ý thức đối với sự phát triển tiếp theo của hoạt động. Từ đó các nhà khoa học kết luận: hoạt động chơi không nảy sinh một cách tự phát mà do những ảnh hưởng có ý thức hoặc không ý thức từ phía người lớn, bạn bè xung quanh trong đó giao tiếp xã hội đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển hoạt động vui chơi của trẻ.

Ismail cho rằng, giáo dục thể chất cho trẻ em có ý nghĩa hết sức quan trọng, coi việc luyện tập thể dục thể thao là nhiệm vụ quan trọng để củng cố thể hệ tương lai. Thấy được lợi ích của việc tập thể dục đối với cơ thể trẻ, đánh giá cao vai trò của trò chơi là không chỉ rèn luyện sức khỏe cho cơ thể mà còn được sử dụng vào mục đích giáo dục góp phần hình thành và củng cố kỹ năng vận động thể chất, giáo dục tự chủ, có tổ chức và có nhân cách tốt.

P.A Rudich, P.G.Samarukova, E.A.Arokin đều thống nhất: trò chơi là hoạt động cơ bản của trẻ 5-6 tuổi [22]. Vui chơi cần thiết cho sự phát triển cơ thể của trẻ. Qua vui chơi, sức mạnh của trẻ được phát triển, tay chắc khỏe, chân dẻo dai, cơ thể mềm mại, hình dáng phát triển hài hòa. Đối với E.A.Arokin, "Sức khỏe không thể phát triển nếu không có hoạt động và hứng thú với cuộc sống". Trò chơi tự do hay trò chơi có luật là những hoạt động thu hút cuộc sống của trẻ. E.A. Arôkin ca ngợi trò chơi không chỉ cho phép trẻ em thể hiện sự sáng tạo và thể hiện bản thân mà còn có tác động tích cực đến sức khỏe của chúng.

M.A. Runova trong bài viết "Hoạt động phát triển vận động cho trẻ 5-6 tuổi" cho rằng một trong những hình thức quan trọng của việc dạy các kỹ năng vận động cơ bản cho trẻ 5-6 tuổi là giáo dục thể chất. Ở trường MN, hoạt động này diễn ra hai đến ba lần một tuần. Trong mỗi hoạt động phát triển vận động đều giải quyết nhiệm vụ chăm sóc, rèn luyện, củng cố và hoàn thiện các kỹ năng vận động, phát triển các tố chất thể chất và giáo dục phẩm chất ý chí cho trẻ [23].

P.Ph.Lexgap trong "Nghiên cứu lý luận và phương pháp tiến hành trò chơi vận động" [24], xem trò chơi vận động như là bài tập mà nhờ đó trẻ chuẩn bị cho cuộc sống sau này. Trò chơi như phương tiện giáo dục nhân cách, khi tham gia chơi trẻ lĩnh hội kỹ năng, thói quen, hình thành tích cách của nó. Quy tắc chơi có ý nghĩa như luật chơi, thái độ của trẻ cần phải có ý thức tự giác và có trách nhiệm. Việc thực hiện các quy tắc này là bắt buộc đối với tất cả trẻ em, vì vậy chúng có ý nghĩa giáo dục rất lớn. Vì trò chơi phát triển các phẩm chất đạo đức, kỉ luật, trung thực, công bằng, giúp đỡ lẫn nhau. Nhà giáo dục Maria Montessori cho rằng sự phát triển của trẻ không chỉ dựa vào sự phát triển tâm lý mà còn dựa vào sự vận động của cơ thể. Vận động củng cố cơ thể, mang lại lòng dũng cảm và sự tự tin và không thể coi thường tác động đến tâm trí..

Trong khoa học giáo dục, trò chơi vận động được coi là phương tiện phát triển toàn diện có vị trí quan trọng nhất, thúc đẩy sự phát triển các phẩm chất, trí tuệ và thể lực cũng như sự lĩnh hội các chuẩn mực đạo đức, các quy tắc

hành vi và các giá trị đạo đức của xã hội. A.N Leonchev cho rằng, phát triển cân đối mọi khả năng chỉ trở thành hiện thực khi trẻ được vận động hoàn toàn tự do, không chịu sự ép buộc của bản thân và của người khác mà sự tự do vận động của trẻ được thực hiện trong trò chơi vận động.

Piot Lesghapht (1837-1909) - nhà giáo dục, nhà giải phẫu học, bác sĩ [25] đã đóng một vai trò to lớn trong sự phát triển của khoa học và thực hành giáo dục thể chất. Ông đã xuất bản hàng loạt công trình về sinh học, giải phẫu học, giáo dục thể chất... Trong đó, quan trọng nhất là tác phẩm: "Giáo dục gia đình và hướng dẫn giáo dục thể chất cho trẻ em lứa tuổi học đường". Ông tin rằng giáo dục thể chất là chuẩn bị cho mọi người làm việc sáng tạo, để họ có thể sử dụng sức mạnh, kỹ năng thể chất, ..v.v. Với mức tiêu thụ điện năng ít nhất và đạt được kết quả tốt nhất. Trẻ nên tập cho trẻ tự nhận biết các bài tập vận động để áp dụng trong các điều kiện khác nhau dưới các hình thức.

Tại Mỹ đánh giá cao vai trò của phát triển thể lực, vận động cho trẻ 5-6 tuổi [18]. Cụ thể, giáo dục Mỹ đã đưa ra Bộ chuẩn học tập và phát triển trẻ em của Mỹ. Riêng với phát triển vận động, được chia thành: Các kỹ năng vận động thô, kỹ năng vận động tinh và kỹ năng cảm giác vận động.

Cụ thể nội dung các chỉ số về sự phát triển thể trạng, sức khỏe và vận động của trẻ 5-6 tuổi bao gồm:

Về kỹ năng vận động thô: *Trẻ thể hiện sức mạnh và phối hợp các nhóm cơ lớn*: Chạy liên tục ít bị ngã; Nhảy lò cò đôi chân; Giữ thăng bằng khi cúi, quay hay ưỡn người; Đi lên xuống cầu thang trong khi nắm đồ vật bằng 1 hay 2 tay; Di chuyển tư thế cơ thể để bắt bóng, sau đó ném bóng qua hướng bên phải; Đá quả bóng lớn tới 1 điểm đã định sẵn (vài lần chính xác); Có kỹ năng nhảy.

- Ném bóng vừa (vài lần chính xác)

Về kỹ năng vận động tinh: *Trẻ thể hiện sức mạnh và phối hợp các nhóm cơ nhỏ*: Mở và đậy nắp thùng đồ chơi 1 cách dễ dàng; Xé băng keo khỏi dụng cụ mà không làm quán băng keo (đa số làm được); Gấp giấy và làm thành các đồ

vật (máy bay, gấp nghệ thuật..) có sự giúp đỡ của người lớn; Cột dây và thắt dây giày với sự giúp đỡ; Viết được tên mình trên thư; Biết cài nút áo quần.

Kĩ năng cảm giác vận động: *Trẻ có thể sử dụng các giác quan (nhìn, nghe, ngửi, nếm và sờ) để điều chỉnh các vận động*: Liên tục đánh trúng 1 quả bóng (với vợt); Bắt được bóng với khoảng cách từ 5 đến 10 bước chân; Nặn được những hình thú đơn giản; Mang 1 cốc nước hay nước ép băng qua phòng mà không làm đổ nó; Hứng thú, tích cực chơi kết hợp với tương tác với bạn và tuân thủ luật chơi (đuổi bắt, trốn tìm, ..)...

Ngay khi các kĩ năng vận động thô phát triển sẽ kéo theo sự phát triển của các vận động tinh, trẻ phải được dạy để điều khiển được cơ thể mình trước khi chúng phát triển các kĩ năng vận động tinh. Khi giáo viên có kế hoạch nâng cao các vận động tinh cho trẻ, trẻ sẽ trở nên tự tin hơn, giúp trẻ thích nghi trong việc học ở trường và trong cuộc sống sau này.

Thường là có sự kết hợp 3 phần trong kế hoạch phát triển kĩ năng vận động cho trẻ[13]:

- Các kĩ năng vận động cơ bản (có sự di chuyển vị trí, không có sự di chuyển vị trí, vận động tinh và sự khéo léo).
- Phát triển các giác quan vận động.
- Sức khỏe thể lực.

Sự hướng dẫn hoạt động các kĩ năng vận động trong những năm ở trường mầm non sẽ giúp trẻ trở nên tự tin và thích nghi về thể lực để có thể đáp ứng những nhu cầu cần thiết cho chúng trong cuộc sống sau này.

Vậy việc phát triển các kĩ năng vận động cho trẻ hiệu quả là:

- Trẻ có cơ hội được hoạt động ngay khi trẻ tham gia hoạt động trong các hoạt động thể chất, chúng không chỉ phát triển về các kĩ năng thể lực mà còn làm tăng thêm sự tự tin và lòng tự trọng. Khi trẻ chơi với bạn, trẻ còn học được cách chia sẻ, chờ đến lượt và biết thương lượng với người khác.

- Trẻ được ở trong một môi trường an toàn và trang bị tốt, một môi trường

mà trong đó các bài học về kỹ năng vận động đã được lên kế hoạch cần phải được bày trí chu đáo. Cả khoảng trống trong lớp lẫn ngoài trời nên được an toàn và được sắp xếp với mục đích kích thích trẻ phát triển các vận động thô và sức khỏe thể lực.

- Một bãi tập chướng ngại vật có thể được thiết kế với những vật liệu tái chế như các bánh xe cũ, và các hộp carton, thùng nhựa cũ... sẽ có nhiều cơ hội cho trẻ sự trải nghiệm, thích hợp với các kỹ năng bò, trườn, chui và giữ thăng bằng.

- Trẻ thể hiện năng lực của mình thông qua sự vận động và các giác quan, khi trẻ thực hiện các vận động cơ lớn và nhỏ, chúng có thể nhìn thấy những điều từ các góc nhìn khác nhau (từ trên đỉnh của thang leo, từ bên trong ống, từ dưới đáy thùng..) và sẽ bắt gặp được những trải nghiệm khác nhau (cảm nhận được các cảm giác khác nhau như: có luồng gió thổi ngược lại khi đang chạy, khi chổng ngược người lên, chạy trên cỏ hay trên bề mặt cát...).

- Trẻ có đủ thời gian để theo đuổi hoạt động sẽ giúp trẻ có tính kiên nhẫn và tự tin, phát triển hệ tim mạch và sự dẻo dai các cơ bắp, sức mạnh thông qua các hoạt động thể lực liên tục và sôi nổi. Hãy cho trẻ đủ thời gian để luyện tập và thực hiện hoạt động đến khi hoàn thành, có thể chúng sẽ có những trải nghiệm rất tốt. Bằng cách này, sự tự tin của trẻ về khả năng của mình cũng sẽ tăng lên.

Tóm lại, qua nghiên cứu các tư tưởng, quan điểm, về tổ chức trò chơi cho trẻ và tổ chức trò chơi nhằm phát triển vận động cho trẻ của các tác giả trên thế giới, tác giả có một số nhận xét sau: Tổ chức trò chơi cho trẻ là vấn đề được các tác giả trên thế giới quan tâm dưới nhiều góc độ khác nhau như phát huy tính tích cực học tập của trẻ em, phát triển cơ thể toàn diện....Tuy nhiên, những nghiên cứu về tổ chức trò chơi vận động ngoài trời cho trẻ 5-6 tuổi một cách toàn diện hệ thống vẫn còn là vấn đề mới mẻ.

1.1.2. Những nghiên cứu ở trong nước

Nghiên cứu về giáo dục thể chất cho trẻ tại trường mầm non nhận được sự

quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu. Các nhà nghiên cứu tập trung vào việc nghiên cứu về nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non. Thường hướng nghiên cứu này tác giả Đặng Hồng Phương đã đi sâu vào nghiên cứu và chỉ ra các phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non. Trong đó, tác giả đã chỉ ra rằng, các phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non cần phù hợp với mục tiêu, nội dung và đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi mầm non cũng như điều kiện của nhà trường [8].

Tác giả Nguyễn Thị Mỹ Trinh với giáo trình “Phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ” đã trình bày rất sâu về mục đích, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục thể chất cho trẻ [13].

Văn Đình Cường “Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho sinh viên các trường đại học tại thành phố Vinh” [3]. Luận án đã đề cập và đề xuất những vấn đề khoa học mới (về lý thuyết và thực tiễn) như sau: Những vấn đề có tác dụng bổ sung, hoàn chỉnh làm phong phú thêm vốn kiến thức trong lĩnh vực khoa học thể dục thể thao. Luận án đã đánh giá được thực trạng công tác GDTC của các trường đại học tại thành phố Vinh tỉnh Nghệ An, phân tích điểm mạnh, điểm yếu về thực trạng của các trường từ đó xây dựng các giải pháp phù hợp để phỏng vấn lựa chọn các giải pháp tối ưu ứng dụng vào thực nghiệm.

Triệu Thị Hằng nghiên cứu về hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại trường mầm non Hoa Hồng, Quận Đống Đa, Hà Nội [4]. Tác giả đã đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong trường mầm non Hoa Hồng bằng việc áp dụng một số biện pháp phù hợp, hiệu quả nhằm đạt mục tiêu giáo dục mầm non “giúp trẻ phát triển thể chất, tình cảm, hiểu biết, thẩm mỹ, hình thành các yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ bước vào lớp 1.

Phan Thị Hương Loan nghiên cứu hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ ở trường mầm non công lập quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tác giả cho rằng kết quả

đạt được ở lứa tuổi này có tầm quan trọng quyết định đối với sự hình thành và phát triển toàn diện trong suốt cuộc đời của trẻ, phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng chăm sóc - giáo dục của gia đình, nhà trường, dòng họ và xã hội. Tác giả đề xuất các biện pháp hữu hiệu nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non nói chung và ở các trường mầm non công lập quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nói riêng [7].

Đặng Hồng Phương cũng nghiên cứu thực trạng và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế [9].

Trong công trình nghiên cứu khoa học của mình, tác giả Lê Anh Thơ đã đề cập đến những vấn đề sử dụng trò chơi vận động dân gian như là phương tiện phát triển vận động cho trẻ 5-6 tuổi trên cơ sở nghiên cứu, triển khai thực nghiệm một số trò chơi vận động dân gian cho trẻ 5-6 tuổi giai đoạn 3-5 tuổi ở đề tài “Nghiên cứu sử dụng một số trò chơi vận động dân gian cho trẻ 5-6 tuổi 4-5 tuổi” [12].

Nghiên cứu các chỉ số đánh giá thể lực cho học sinh 5-6 tuổi (5-6 tuổi) thông qua một số bài tập “*Giáo dục thể chất của trường Mẫu giáo nội thành thành phố Hồ Chí Minh*” của tác giả Nguyễn Thị Kim Quế. Tác giả đã sử dụng một số bài tập bật xa, ném, đi, chạy, nhặt bi để đánh giá thể lực của trẻ 5-6 tuổi [11].

Nguyễn Thị Ánh Tuyết “*Một số biện pháp tổ chức hoạt động ngoài trời nhằm phát triển thể lực cho trẻ 5-6 tuổi*”, đã đề cập và đưa ra các biện pháp: cần lựa chọn trò chơi phù hợp, lập kế hoạch, tạo môi trường, phương tiện phong phú, đánh giá trẻ trong hoạt động ngoài trời, tăng cường rèn luyện có hệ thống các kỹ năng vận động. Đây là cơ sở giúp trẻ tự tin, hứng thú, thích tham gia vào hoạt động [15].

Trong nghiên cứu về *phương pháp dạy học bài tập vận động cơ bản cho trẻ 5-6 tuổi*, tác giả Đặng Hồng Phương đã đi sâu nghiên cứu và đề xuất các

phương pháp dạy bài tập vận động cơ bản cho trẻ. Tác giả quan tâm đến bài tập vận động và trò chơi vận động, từ đó đưa ra bốn nhóm phương pháp, trong đó phương pháp ôn luyện kỹ năng vận động cũ và xem yếu tố chơi, thi đua, chia nhóm là phương tiện, hình thức tạo cơ hội cho trẻ được tích cực vận động, rèn luyện kỹ năng vận động cơ bản [9].

Nguyễn Ánh Tuyết trong cuốn trò chơi của trẻ đã đưa ra khái niệm về đồ chơi và vai trò của đồ chơi, phân loại trò chơi, tác dụng giáo dục của trò chơi đối với sự phát triển toàn diện của trẻ mầm non [12].

Hầu hết các công trình nghiên cứu đều khẳng định tổ chức trò chơi với trẻ em có một ý nghĩa và vai trò rất quan trọng đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của trẻ, là nhân tố trọng yếu nâng cao chất lượng GDMN.

1.2. Các khái niệm cơ bản

1.2.1. Giáo dục thể chất

**** Khái niệm thể chất***

Thể chất là chỉ chất lượng thân thể con người, đó là những đặc trưng tương đối ổn định về hình thái và chức năng của cơ thể được hình thành và phát triển do bẩm sinh di truyền và điều kiện sống (bao gồm cả giáo dục và rèn luyện).

Thể chất bao gồm thể hình, năng lực thể chất và năng lực thích ứng.

Thể hình liên quan đến hình thái, cấu trúc của thân thể, bao gồm trình độ phát triển của cơ thể, những chỉ số tuyệt đối và tương đối của toàn thân hoặc từng bộ phận và tư thế thân thể.

Năng lực thể chất thể hiện khả năng chức năng của các hệ thống, cơ quan trong cơ thể qua hoạt động cơ bắp là chính. Nó bao gồm các tố chất vận động (Sức nhanh, sức mạnh, độ dẻo, tính khéo léo - khả năng phối hợp vận động...).

Năng lực thích ứng thể hiện khả năng thích ứng của cơ thể với hoàn cảnh bên ngoài. Không chỉ là sự thích ứng đơn giản mà còn là đề kháng với bệnh tật.

Phát triển thể chất là một quá trình biến đổi hình thái, chức năng cơ thể con người diễn ra trong suốt cuộc đời của mỗi cá nhân.

Sự phát triển thể chất biểu hiện như: sự thay đổi về chiều cao, cân nặng thay đổi về hình thái kích thước cơ thể, thay đổi khả năng vận động như các tố chất nhanh, mạnh, bền...

Sự phát triển thể chất diễn ra dưới sự ảnh hưởng của 3 nhân tố bẩm sinh di truyền, môi trường và giáo dục.

**** Khái niệm giáo dục thể chất***

Giáo dục thể chất là quá trình giảng dạy và hướng dẫn trẻ em về cách phát triển và duy trì sức khỏe cơ thể thông qua hoạt động vận động và rèn luyện thể chất.

GDTC còn được kết hợp chặt chẽ các mặt giáo dục khác như: đức, trí, thể, mỹ .. để có thể khai thác phát triển cân đối, tổng thể và toàn diện con người. Có thể nói, giáo dục thể chất là một hiện tượng xã hội. Khái niệm này xuất hiện và không ngừng đổi mới phát triển song song với sự xuất hiện của xã hội. Luôn luôn tuân theo sự phát triển xã hội, vì vậy giáo dục thể chất luôn có tính chất lịch sử và tính giai cấp.

Trong giáo dục mầm non, hoạt động GDTC cho trẻ gồm: thể dục sáng, hoạt động ngoài trời, trò chơi, lễ hội, hội thao...

Trong khi tham gia các hoạt động thể chất, trẻ cũng phát triển hơn về mặt cảm xúc - cả về mặt xã hội và thẩm mỹ. Hoạt động thể chất đáp ứng nhu cầu vận động của trẻ, làm cho tinh thần trẻ sáng khoái, vui vẻ, giúp phát triển mối quan hệ giữa cô và trẻ, phát triển tốt mối quan hệ bạn bè trong việc phối hợp vận động với bạn. Một cơ thể khỏe mạnh, phát triển cân đối, hài hòa là biểu hiện của vẻ đẹp hình thể, các bài tập theo nhịp điệu kết hợp với âm nhạc giúp trẻ cảm nhận sâu sắc các nhịp điệu và thực hiện thuần thục các động tác đẹp, đặc biệt là các hoạt động vận động bàn tay, ngón tay phát triển, giúp phát triển các vận động tinh tế, khéo léo.

Hoạt động giáo dục thể chất không chỉ có trong hoạt động học mà còn được lồng ghép vào các hoạt động khác như thể dục sáng, các trò chơi vận động.

Như vậy, qua tìm hiểu một số tác giả đưa ra khái niệm về hoạt động GDTC, chúng tôi cho rằng: GDTC là quá trình hoàn thiện cơ thể con người về mặt hình thái và chức năng, giúp hình thành các kỹ năng cơ bản, nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của mỗi người. Từ đó, hình thành lối sống lành mạnh, khoa học trong cuộc sống, học tập và lao động.

1.2.2. Giáo dục thể chất cho trẻ mầm non

Giáo dục thể chất cho trẻ mầm non là một trong các hoạt động giáo dục tác động nhiều mặt đến cơ thể của trẻ em. Đó là quá trình tổ chức cho trẻ vận động và sinh hoạt khoa học nhằm bảo vệ, giúp cơ thể trẻ được khỏe mạnh, phát triển hài hòa và cân đối. Điều này, tạo cơ sở cho sự phát triển toàn diện của trẻ trong tương lai.

Sự phát triển thể chất của trẻ 5-6 tuổi đã vững vàng và bắt đầu hình thành những thói quen và nét tính cách. Đây là thời kỳ thuận lợi để tiếp thu và củng cố các kỹ năng cần thiết. Đặc thù của tuổi này là cơ thể chưa ổn định, khả năng vận động hạn chế. Đặc điểm phát triển thể chất của trẻ thể hiện ở sự phát triển các hệ cơ quan và mức độ phát triển các kỹ năng vận động của trẻ.

GDTC cho trẻ mầm non là một hoạt động giáo dục hướng đến sự hoàn thiện cơ thể về các yếu tố đó là hình thái, chức năng, hình thành những kỹ năng, kỹ xảo vận động cơ bản. Từ đó phát triển được khả năng, phẩm chất của trẻ, hình thành một lối sống lành mạnh trong học tập cũng như trong cuộc sống.

Như vậy, GDTC cho trẻ là quá trình tác động đến nhiều mặt vào cơ thể của trẻ. Có các hoạt động cho trẻ vận động, sinh hoạt nhằm bảo vệ và làm cho cơ thể trẻ luôn khỏe mạnh, phát triển cân đối.

1.2.3. Giáo dục thể chất cho trẻ thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non

**** Khái niệm trò chơi vận động***

TCVĐ là các hoạt động có tính chất vui chơi và giúp phát triển vận động

cơ thể, kỹ năng thể chất và tăng cường sự phối hợp giữa cơ thể và não bộ, vừa là phương tiện để giáo dục trẻ 1 cách toàn diện và thu hút nhiều trẻ tham gia chơi hoàn thiện kỹ năng vận động cho trẻ, ngoài ra trò chơi vận động còn tạo điều kiện để rèn luyện tố chất và phát triển thể lực góp phần nâng cao nhận thức, phát triển ngôn ngữ.

*** Khái niệm GDTC cho trẻ thông qua TCVĐ ở trường mầm non**

Giáo dục thể chất (GDTC) cho trẻ thông qua trò chơi vận động (TCVĐ) ở trường mầm non nhằm đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển toàn diện của trẻ nhỏ. Khái niệm này kết hợp giữa các hoạt động vận động thể chất và mục tiêu giáo dục, nhằm đảm bảo sự phát triển cân bằng giữa khả năng thể chất, kỹ năng vận động và các yếu tố tâm lý, xã hội

1.3. Đặc điểm thể chất của trẻ 5- 6 tuổi ở trường mầm non

Trẻ 5-6 tuổi có đặc điểm là chiều cao phát triển rất nhanh nhưng các hệ cơ quan làm việc chưa hoàn thiện. Cụ thể như sau:

Hệ thần kinh: sự trưởng thành của các tế bào thần kinh của đại não đã kết thúc, hình thái và trọng lượng của đại não ở trẻ 5-6 tuổi hầu như đã trưởng thành, các phản xạ có điều kiện đơn giản được hình thành nhanh nhưng tính linh hoạt của thần kinh còn yếu, hưng phấn cao, cần tránh cho trẻ vận động quá nhiều sẽ nhanh mệt.

Hệ vận động: Gồm hệ xương và hệ cơ

Hệ thống xương: Bộ xương chịu trách nhiệm bảo vệ tủy sống, não và các cơ quan nội tạng khỏi bị hư hại. Khung xương trẻ em còn yếu và mềm biến đổi. Vì vậy, cần đặc biệt chú ý đến việc nắn chỉnh xương đúng cách và kịp thời, hình thành độ cong sinh lý của cột sống, phát triển vòm bàn chân, củng cố dây chằng và khớp. Ngoài ra cần quan tâm đến sự phát triển giữa các bộ phận cơ thể, sự phát triển cân đối giữa chiều cao và cân nặng của cơ thể.

Hệ cơ: Bám chắc vào các bộ phận cụ thể của khung xương ở một vị trí nhất định để bảo vệ khung xương và các cơ quan nội tạng khỏi va đập và lạnh.

Cơ thể trẻ em phát triển yếu và chỉ nặng 20-25% trọng lượng cơ thể. Cơ, gân và các mô liên kết của khớp còn rất yếu, tỷ lệ nước chiếm nhiều. Sự phát triển của các nhóm cơ riêng lẻ không xảy ra đồng thời. Vì vậy, cho trẻ tập quá sức có thể ảnh hưởng đến sự phát triển vận động của trẻ. Trong thời gian luyện tập phải có xen kẽ giữa vận động và nghỉ ngơi một cách thích hợp.

Hệ tuần hoàn: các mạch máu của trẻ rộng, áp lực của máu yếu, tần số co bóp của tim cao. Nhịp mạch của trẻ 5-6 tuổi từ 80-110 lần trong 1 phút. Mạch của trẻ rất dễ thay đổi khi gắng sức, tim trẻ dễ hưng phấn và chóng mệt mỏi. Nhưng khi thay đổi hoạt động, tim trẻ rất nhanh hồi tĩnh. Cho nên, cần chú ý không nên cho trẻ vận động quá lâu; nên chuyển dần trạng thái động sang trạng thái tĩnh một cách hợp lý.

Hệ hô hấp: Đường hô hấp của trẻ còn hẹp, niêm mạc có nhiều mạch máu. Độ linh hoạt của lồng ngực còn hạn chế, xương sườn ở tư thế nằm ngang và sự phát triển của cơ hô hấp thì rất yếu nên không thể thở sâu được. Điều này dẫn đến sự thông khí trong phổi kém, thường có hiện tượng đọng khí trong phổi, nhịp hô hấp của trẻ không ổn định.

Đặc điểm phát triển kỹ năng vận động của trẻ 5-6 tuổi

Ở lứa tuổi này, các vận động dần dần đi đến hoàn thiện. Cho nên sự vận động của trẻ phải được người lớn theo dõi kiểm tra. Khả năng vận động của trẻ hầu như phát triển được toàn diện nhất là các kỹ năng vận động.

Sự vận động của trẻ giai đoạn này đã hoàn thiện. Trẻ trên 5 tuổi có thể vận động toàn thân, hoặc thực hiện các động tác phức tạp hơn như đá cầu, nhảy dây, leo trèo, bật xa.... Các ngón tay của trẻ 5 tuổi không chỉ có thể hoạt động tự do mà còn động tác nhanh nhẹn, hoàn thiện hơn nên em có thể cầm bút viết, vẽ cũng như thực hiện được nhiều động tác mới tinh tế hơn.

Kỹ năng vận động nhẹ và nặng của trẻ cải thiện đáng kể, cho phép trẻ thể hiện bản thân thông qua các hoạt động đòi hỏi sự phối hợp cơ thể phức tạp hơn, chẳng hạn như bơi lội, nhào lộn, chạy vượt chướng ngại vật, đạp xe

hoặc trượt ván.

Tham gia năng lượng địa nhiệt là một hoạt động giải phóng rất nhiều năng lượng. Nghiên cứu cho thấy rằng hoạt động thể chất làm giảm căng thẳng và cải thiện sự chú ý ở trẻ em. Hiệp hội Tim mạch Hoa Kỳ khuyến cáo rằng trẻ em nên tập thể dục với cường độ vừa phải ít nhất 30 phút mỗi ngày.

Phát triển các cơ nhỏ: Ở giai đoạn này, các cơ nhỏ tiếp tục phát triển và khả năng phối hợp giữa tay và mắt tốt.

Vận động thô: Đứng bằng 1 chân trong 10 giây, nhảy lò cò, đi nội gót, đi giật lùi, khả năng thăng bằng tốt.

Vận động tinh tế: Vận động khéo léo, biết sử dụng các công cụ thông thường (cầm dao kéo, buộc dây...).

Trẻ thích quan sát thiên nhiên, thích trở thành người khám phá nhạy cảm, tò mò, ham hiểu biết. Thích đi dạo và quan sát tập trung vào một chủ đề cụ thể nào đó như về màu sắc, bóng mát, hạt giống, côn trùng, dấu hiệu của mùa xuân, các loại cây, các loại lá, loài chim, dấu chân, khám phá dưới những viên gạch, tảng đá...

Tóm lại, sự phát triển khả năng vận động của trẻ 5-6 tuổi tuân theo những quy luật sinh học. Nếu trẻ được luyện tập có hệ thống và đúng phương pháp khoa học sẽ thúc đẩy sự phát triển cơ thể trẻ một cách toàn diện hơn. Các hệ thống bắp thịt, thần kinh, tuần hoàn, máu, .. được tập luyện tốt. Ngoài ra còn có tác dụng tốt với phát triển các kỹ năng như đi, chạy, nhảy, leo trèo, mang vác, ... của trẻ. Đó là cơ sở chuẩn bị cho hoạt động chân tay và trí óc sau này của trẻ.

1.4. Giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN

1.4.1. Sự cần thiết của GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN

Giáo dục thể chất cho trẻ mầm non được biết đến là hình thức tác động đến nhiều mặt cơ thể của trẻ thông qua các hoạt động sinh hoạt và vận động thường ngày. Mục đích của giáo dục thể chất chính là giúp trẻ luôn có cơ thể khỏe mạnh, tăng cường sức đề kháng để phát triển hài hòa về thể chất và trí tuệ.

Đây cũng là một hoạt động giáo dục cần thiết cho các trẻ để có thể phát

triển được khả năng, phẩm chất, hình thành thói quen sống lành mạnh. Từ đó hướng đến sự hoàn thiện tốt nhất về cơ thể liên quan đến các yếu tố: hình thái, chức năng, kỹ năng, kỹ xảo vận động cơ bản.

GDTC thông qua trò chơi vận động thực sự cần thiết cho sự phát triển của trẻ 5 - 6 tuổi vì góp phần vào phát triển toàn diện của trẻ, đó là:

Phát triển thể lực

Giáo dục thể chất thông qua các trò chơi vận động, thể dục thể thao sẽ giúp trẻ nâng cao sức khỏe, rèn luyện sức bền, sự khéo léo, nhanh nhẹn và linh hoạt. Bên cạnh đó, trẻ cũng được nâng cao sức đề kháng, giảm nguy cơ mắc bệnh.

Ngoài ra, việc trẻ vận động nhiều sẽ tiêu tốn lượng lớn calo, kích thích ăn uống ngon miệng hơn. Việc vận động thường xuyên cũng giúp cơ bắp phát triển để trẻ tăng chiều cao tốt hơn.

Phát triển trí tuệ

Trong các hoạt động giáo dục thể chất sẽ có đi kèm các kiến thức cho trẻ về màu sắc, số đếm, hình khối, ... để con có thể phát triển trí tuệ. Khi trẻ có thể chất tốt thì khả năng quan sát cũng tốt hơn, tư duy nhạy bén và hệ thần kinh phát triển.

Phát triển kỹ năng xã hội

Giáo dục thể chất cho trẻ mầm non cũng giúp trẻ phát triển các kỹ năng xã hội. Thông qua đó các kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non như: Làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, lắng nghe, ... cũng được rèn luyện và phát triển tốt nhất.

Phát triển cảm xúc

Trẻ được giáo dục trong môi trường có nhiều hoạt động vui chơi bổ ích sẽ hình thành và nâng cao cảm xúc tích cực, tạo được mối quan hệ tốt với bạn bè và mọi người xung quanh.

Ngoài ra GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN còn có tác dụng:

Phát triển và hoàn thiện các vận động của trẻ. Nhờ khả năng thích ứng của hệ thần kinh, khi sức khỏe của trẻ được bảo vệ và nâng cao thì các kỹ năng

vận động của trẻ cũng dần được hình thành, phát triển và hoàn thiện. Đó là các cử động lăn, bò, ngồi, đứng, đi, chạy, nhảy và cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp thị giác, thính giác và vận động.

Hình thành một số thói quen văn hoá vệ sinh ban đầu cho trẻ. Đó là những thói quen ăn uống, vệ sinh, sinh hoạt (tắm rửa, chơi tập); thói quen tự phục vụ... Những thói quen này được hình thành trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc và rèn luyện theo mọi chế độ sinh hoạt mang tính khoa học, diễn ra một cách thường xuyên, liên tục và ổn định [5].

1.4.2. Mục tiêu GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN

Giáo dục thể chất cho trẻ mầm non hướng đến mục tiêu tăng cường sức khỏe, bảo vệ bản thân. Bởi trong giai đoạn này trẻ đang phát triển về cơ thể và trí tuệ nên khi mục tiêu này đạt được, trẻ có cơ thể khỏe mạnh và hoàn thiện khả năng sinh lý. Ngoài ra, hình thành thói quen vận động ngay từ khi còn bé cũng là một trong những mục tiêu của giáo dục thể chất. Điều này sẽ giúp các cơ quan bên trong của trẻ được hoàn thiện.

Theo chương trình GDMN hiện hành [6], mục tiêu giáo dục thể chất được thể hiện ở lĩnh vực phát triển thể chất, đó là:

- Giúp trẻ mầm non khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi;
- Thích nghi với chế độ sinh hoạt ở trường mầm non;
- Thực hiện được vận động cơ bản theo độ tuổi;
- Có một số tố chất vận động ban đầu (nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo và bền bỉ);

Mục tiêu GDTC cho trẻ 5-6 tuổi được cụ thể trong kết quả mong đợi, gồm:

- Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế;
- Trẻ có khả năng phối hợp các giác quan và vận động;
- Vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian;
- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay;
- Trẻ biết thực hiện một số việc tự phục vụ trong ăn, ngủ và vệ sinh cá nhân;

- Trẻ biết lựa chọn một số thực phẩm và lợi ích của việc ăn uống đối với sức khỏe;

- Trẻ biết thực hiện một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân.

Mục tiêu chính trong việc giáo dục thể chất cho trẻ mầm non đó là bảo vệ và tăng cường sức khỏe. Bởi ở độ tuổi mầm non, trẻ đang trong giai đoạn phát triển nhanh. Nếu mục tiêu này hoàn thành sẽ giúp cho trẻ củng cố và tăng sức khỏe, hoàn thiện được khả năng sinh lý của cơ thể. Ngoài ra cơ thể của trẻ cũng sẽ phản ứng và chống lại những ảnh hưởng xấu đến môi trường.

Việc hình thành thói quen vận động cũng là một trong những mục tiêu của việc giáo dục thể chất cho trẻ. Điều này sẽ giúp trẻ tiết kiệm được sức khi di chuyển và giúp trẻ phát triển các cơ quan bên trong một cách hoàn thiện.

Định hình là tính cách là mục tiêu thứ 3 của việc giáo dục thể chất cho trẻ mầm non. trong các giờ chơi vận động hoặc các giờ thể dục, giáo viên có thể đánh giá được tính cách của trẻ thông qua những phản ứng hoặc hành vi trước những lời khen hay chê của giáo viên.

1.4.3. Nội dung GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN

*** Phát triển vận động**

Phát triển vận động là một phần quan trọng trong chương trình giáo dục mầm non hiện hành. Chương trình này thường tập trung vào việc khuyến khích trẻ phát triển các kỹ năng vận động cơ bản, cải thiện sự linh hoạt, phối hợp và kiểm soát cơ thể của trẻ.

* Phát triển cơ bắp và sức mạnh: Chương trình giáo dục mầm non thường cung cấp các hoạt động như chạy, nhảy, leo trèo, kéo, đẩy, ném, bắt bóng và các hoạt động đồng đội để giúp trẻ phát triển cơ bắp và sức mạnh. Những hoạt động này giúp trẻ rèn luyện và tăng cường các nhóm cơ cần thiết cho việc điều khiển cơ thể và thực hiện các hoạt động hàng ngày.

* Phát triển tư thế và cân bằng: Chương trình giáo dục mầm non thường bao gồm các hoạt động như đi trên đường hẹp, đi trên các bục cao, đi

trên các bước, và thực hiện các động tác cân bằng để giúp trẻ phát triển khả năng tạo ra và duy trì các tư thế cân bằng. Điều này làm tăng sự tự tin của trẻ trong việc đi lại và tham gia vào các hoạt động vận động khác.

* Phát triển tư duy không gian: Chương trình giáo dục mầm non thường cung cấp các hoạt động như xếp hình, xếp gạch, xếp các đối tượng theo kích thước và hình dạng khác nhau để giúp trẻ phát triển tư duy không gian. Những hoạt động này khuyến khích trẻ nhận biết, so sánh và phân loại các đối tượng, cải thiện khả năng nhìn và hiểu không gian xung quanh.

* Phát triển kỹ năng tay mắt: Chương trình giáo dục mầm non thường cung cấp các hoạt động như vẽ, cắt, dán, xếp hình, lắp ráp và nút khuy để giúp trẻ phát triển kỹ năng tay mắt. Những hoạt động này khuyến khích trẻ rèn luyện khả năng điều khiển chính xác các cử động của tay và mắt, cải thiện khả năng viết và thực hiện các hoạt động tưởng tượng.

Chương trình giáo dục mầm non thường thiết kế các hoạt động vận động phù hợp với độ tuổi và khả năng của trẻ mầm non. Nó cung cấp một môi trường an toàn và kích thích để trẻ có thể khám phá, rèn luyện và phát triển các kỹ năng vận động cơ bản. Các hoạt động được tổ chức theo hình thức chơi và tương tác, tạo điều kiện cho trẻ hứng thú và tham gia tích cực.

Quan trọng nhất, chương trình giáo dục mầm non đặt mục tiêu phát triển vận động không chỉ là về khả năng cơ bắp và kỹ năng, mà còn là về toàn diện sức khỏe và phát triển của trẻ. Nó khuyến khích trẻ tham gia vào các hoạt động vận động để tăng cường sự phát triển tinh thần, xã hội và ngôn ngữ của trẻ.

*** Dinh dưỡng và sức khỏe**

Dinh dưỡng và sức khỏe đóng vai trò quan trọng trong giáo dục thể chất của trẻ mầm non. Chế độ dinh dưỡng lành mạnh và chăm sóc sức khỏe đúng cách giúp trẻ có đủ năng lượng, sức mạnh và sự phát triển cần thiết để tham gia và tận hưởng các hoạt động thể chất.

Ngoài việc dạy dỗ chăm sóc thì vấn đề dinh dưỡng trong mỗi bữa ăn của trẻ luôn là vấn đề được quan tâm hàng đầu tại các trường mầm non. Bởi đây

chính là nguồn dưỡng chất giúp trẻ phát triển một cách khỏe mạnh và toàn diện. Một đứa trẻ có thể cao lớn thông minh hay không một phần lớn là nhờ chế độ dinh dưỡng hợp lý và chất lượng.

Chế độ ăn uống lành mạnh: Trẻ cần được cung cấp một chế độ ăn uống cân đối và đa dạng, bao gồm các nhóm thực phẩm chính như các loại rau quả, thực phẩm giàu protein như thịt, cá, đậu hạt và các nguồn tinh bột như gạo, lúa mạch, khoai tây. Chế độ ăn uống nên đảm bảo cung cấp đủ vitamin, khoáng chất và chất xơ cho sự phát triển và hoạt động hàng ngày của trẻ. Việc duy trì sự hấp thụ nước đầy đủ là quan trọng trong giáo dục thể chất của trẻ. Trẻ cần được khuyến khích uống đủ nước trước, trong và sau khi tham gia hoạt động thể chất để duy trì cân bằng nước cơ thể và tránh mất nước do mồ hôi.

Giấc ngủ đủ và chất lượng: Giấc ngủ đủ và chất lượng cao là cần thiết cho sự phát triển và phục hồi của cơ thể. Trẻ mầm non cần có một lịch trình ngủ đều đặn và đủ giấc để đảm bảo sức khỏe và tinh thần tốt. Ngủ đủ giúp trẻ tăng cường năng lượng, tập trung và khả năng tham gia vào các hoạt động thể chất.

Hạn chế thức ăn không lành mạnh: Trẻ mầm non nên hạn chế tiêu thụ các thức ăn không lành mạnh như đồ ngọt, đồ chiên, đồ nướng và đồ có chứa nhiều chất béo và đường. Các loại thức ăn này có thể gây ra một loạt các vấn đề sức khỏe, bao gồm tăng cân, rối loạn chuyển hóa và vấn đề về sức khỏe tim mạch.

Nếu thiếu dinh dưỡng cơ thể trẻ sẽ chậm phát triển với các biểu hiện như: tụt cân, suy dinh dưỡng, chậm chạp, kém vận động... Ngược lại khi trẻ thừa dinh dưỡng thì nguy cơ mắc các bệnh như: béo phì, tim mạch... là rất cao. Vì vậy việc đảm bảo một chế độ dinh dưỡng hợp lý là vô cùng quan trọng với sức khỏe của trẻ đặc biệt là trẻ ở độ tuổi mầm non.

Chăm sóc sức khỏe tổng quát: Trẻ mầm non cần được theo dõi và chăm sóc sức khỏe tổng quát. Điều này bao gồm việc thực hiện các đánh giá sức khỏe định kỳ, tiêm phòng đầy đủ, vệ sinh cá nhân, và thực hiện các biện pháp phòng ngừa bệnh tương ứng. Các biện pháp an toàn và vệ sinh cần được tuân thủ để giảm nguy cơ lây nhiễm và bảo vệ sức khỏe của trẻ và cộng đồng.

1.4.4. Phương Pháp GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN

**** Nhóm phương pháp hình thành kỹ năng vận động mới***

Phương pháp làm mẫu bài tập vận động là thông qua để hình thành biểu tượng trực quan về bài tập khác với phương pháp làm mẫu thông thường phương pháp này đòi hỏi giáo viên đưa yếu tố chơi phù hợp với tính chất của bài tập một cách tự nhiên không làm biến dạng kỹ thuật bài tập nhằm đặt mục đích gây hứng thú cuốn hút trẻ đến bài tập mà vẫn giúp trẻ thực hiện đúng kỹ thuật của bài tập

Yếu tố chơi của bài tập vận động là gán cho bài tập những hình ảnh gần giống với tính chất vận động của bài tập như đi như bác gấu chạy nhanh như thỏ hoặc đưa trẻ và tình huống chơi như sinh nhật khác hội thi

Phương pháp này sử dụng khi dạy trẻ bài tập vận động mới hoặc khi ôn luyện Nếu thấy cần thiết

**** Nhóm phương pháp ôn luyện kỹ năng vận động cũ***

Phương pháp đàm thoại diễn ra trước khi ôn luyện bài tập cũ nhằm ghi nhớ lại kỹ thuật thực hiện bài tập có thể kết hợp đàm thoại với tài liệu trong như tranh vẽ sơ đồ về bài tập để tăng thêm tính ứng dụng thực tiễn của đối với trẻ Tuy nhiên vật chất thị giác sẽ làm xuất hiện ở trẻ mới Liên hệ thời về bài tập quen thuộc chẳng hạn các vòng thể dục kết nối đuôi nhau đến bài tập nhảy vào ô ra ô vật ném túi cát

**** Nhóm phương pháp hoàn thiện kỹ năng vận động***

Phương pháp tập luyện biến đổi là thực hiện bài tập đã học với điều kiện thay đổi như Nơi tập dụng cụ thể dục khoảng cách đủ xa độ cao mà vẫn đảm bảo kỹ thuật bài tập và vừa sức với trẻ ngoài ra giáo viên có thể giao cho trẻ một số nhiệm vụ sau Nêu tên gọi của bài tập và thực hiện bài tập yêu cầu trẻ quan sát đánh giá việc thực hiện bài tập của bạn phát hiện lỗi và sửa sai cho bạn

Nhóm phương pháp đánh giá kết quả thực hiện bài tập vận động

Để đánh giá tổng kết được tiến hành khi kết thúc môn học nhằm đánh giá tổng quát kết quả rèn luyện, học tập của trẻ, cần đối chiếu với những mục tiêu đã đề ra, từ đó giáo viên rút ra những nhận định cuối cùng về tình trạng phát triển thể lực của trẻ.

Ngoài ra còn có một số nhóm phương pháp sau:

Nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm:

+ Phương pháp thực hành thao tác với đồ vật, đồ chơi: Trẻ sử dụng và phối hợp các giác quan, làm theo sự chỉ dẫn của giáo viên, hành động đối với các đồ vật, đồ chơi (cầm, nắm, sờ, đóng mở, xếp chồng, xếp cạnh nhau, xâu vào nhau, ...) để phát triển giác quan và rèn luyện thao tác tư duy.

+ Phương pháp dùng trò chơi: Sử dụng các loại trò chơi với các yếu tố chơi phù hợp để kích thích trẻ tự nguyện, hứng thú hoạt động tích cực giải quyết nhiệm vụ nhận thức, nhiệm vụ giáo dục đặt ra.

+ Phương pháp nêu tình huống có vấn đề: Đưa ra các tình huống cụ thể nhằm kích thích trẻ tìm tòi, suy nghĩ dựa trên vốn kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đặt ra.

+ Phương pháp luyện tập: Trẻ thực hành lặp đi lặp lại các động tác, lời nói, cử chỉ, điệu bộ theo yêu cầu của giáo viên nhằm củng cố kiến thức và kỹ năng đã được thu nhận.

Nhóm phương pháp trực quan - minh họa (quan sát, làm mẫu, minh họa): Phương pháp này cho trẻ quan sát, tiếp xúc với các đối tượng, phương tiện (vật thật, đồ chơi, tranh ảnh); hành động mẫu; hình ảnh tự nhiên, mô hình, sơ đồ và phương tiện nghe nhìn (phim vô tuyến, đài, máy ghi âm, điện thoại, vi tính) thông qua sử dụng các giác quan kết hợp với lời nói nhằm tăng cường vốn hiểu biết, phát triển tư duy và ngôn ngữ của trẻ.

Nhóm phương pháp dùng lời nói: Sử dụng các phương tiện ngôn ngữ (đàm thoại, trò chuyện, kể chuyện, giải thích) nhằm truyền đạt và giúp trẻ thu nhận thông tin, kích thích trẻ suy nghĩ, chia sẻ ý tưởng, bộc lộ những cảm xúc,

gợi nhớ những hình ảnh và sự kiện bằng lời nói. Lời nói, câu hỏi của giáo viên cần ngắn gọn, cụ thể, gần với kinh nghiệm sống của trẻ.

Nhóm phương pháp giáo dục bằng tình cảm và khích lệ: Phương pháp dùng cử chỉ điệu bộ kết hợp với lời nói thích hợp để khuyến khích và ủng hộ trẻ hoạt động nhằm khơi gợi niềm vui, tạo niềm tin, cổ vũ sự cố gắng của trẻ trong quá trình hoạt động.

Nhóm phương pháp nêu gương - đánh giá

+ Nêu gương: Sử dụng các hình thức khen, chê phù hợp, đúng lúc, đúng chỗ. Biểu dương trẻ là chính, nhưng không lạm dụng.

+ Đánh giá: Thể hiện thái độ đồng tình hoặc chưa đồng tình của người lớn, của bạn bè trước việc làm, hành vi, cử chỉ của trẻ. Từ đó đưa ra nhận xét, tự nhận xét trong từng tình huống hoặc hoàn cảnh cụ thể. Không sử dụng các hình phạt làm ảnh hưởng đến sự phát triển tâm - sinh lý của trẻ [6].

Theo chương trình GDMN, gồm: có các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục như sau

II. HÌNH THỨC TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Theo mục đích và nội dung giáo dục, có các hình thức:

- Tổ chức hoạt động có chủ định của giáo viên và theo ý thích của trẻ.
- Tổ chức lễ, hội: Tổ chức kỷ niệm các ngày lễ hội, các sự kiện quan trọng trong năm liên quan đến trẻ có ý nghĩa giáo dục và mang lại niềm vui cho trẻ (Tết Trung thu, Ngày hội đến trường, Tết cổ truyền, sinh nhật của trẻ, Ngày hội của các bà, các mẹ, các cô, các bạn gái (8.3), Tết thiếu nhi (ngày 01/6), Ngày ra trường...).

2. Theo vị trí không gian, có các hình thức:

- Tổ chức hoạt động trong phòng lớp.
- Tổ chức hoạt động ngoài trời.

3. Theo số lượng trẻ, có các hình thức:

- Tổ chức hoạt động cá nhân.
- Tổ chức hoạt động theo nhóm.
- Tổ chức hoạt động cả lớp

1.4.6. Đánh giá kết quả GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở các trường MN

Để đánh giá kết quả giáo dục thể chất thì cần đánh trên 02 đối tượng cô và trẻ. Điều này được thể hiện bằng một số chỉ báo sau đây:

| Đánh giá trên Cô | Đánh giá trên trẻ |
|--|--|
| Xây dựng MT vật chất, môi trường tâm lý | Hứng thú với đồ vật, cảm thấy an toàn, hòa đồng với bạn trong khi chơi |
| Thiết kế các trò chơi vận động vào các hoạt động | Nhằm phát triển các tố chất vận động và thể lực, phát huy khả năng linh hoạt, sáng tạo, ngẫu hứng sức bền... |
| Hướng dẫn trò chơi, cách chơi, luật chơi | Chủ động tham gia trò chơi, hiểu rõ luật chơi, cách chơi hứng thú chơi, chấp hành kỷ luật trong khi chơi |
| Đưa ra tình huống chơi | Chia sẻ kinh nghiệm trong khi chơi, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm với bạn chơi |
| Xử lý tình huống chơi | khả năng phản xạ, khả năng mềm dẻo và xử lý tình huống của các thành viên trong nhóm chơi |
| Tổ chức hoạt động nhóm | Nâng cao tinh thần đoàn kết ý thức và tính kỷ luật, phối hợp đồng đội, |
| Duy trì hứng thú chơi | Sẵn sàng hợp tác, lắng nghe, trao đổi ý kiến, thực hiện nhiệm vụ. |

Giáo viên phải kiểm tra đánh giá thường xuyên, liên tục, theo đúng quy trình và khách quan có đầy đủ thông tin, minh chứng căn cứ vào thực tiễn để nắm bắt được hoạt động giáo dục thể chất tại trường mầm non, có thực hiện theo đúng

quy định không, chất lượng như thế nào, ưu điểm và hạn chế gì, để từ đó kịp thời khắc phục những hạn chế và có những giải pháp giải quyết để lần sau đánh giá đạt được kết quả tốt hơn.

1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN

1.5.1. Yếu tố khách quan

* Giáo dục thể chất của gia đình trẻ mầm non

Gia đình là tế bào của xã hội, là cái nôi của giáo dục thể chất cho trẻ mầm non. Ngoài thời gian học tập trong nhà trường, thời gian còn lại của trẻ mầm non chủ yếu sinh hoạt với gia đình, chịu sự quản lý của gia đình. Thể chất của trẻ được hình thành và phát triển như thế nào, một phần rất lớn phụ thuộc vào sự giáo dục thể chất của gia đình. Trong đó, nếu gia đình xác định rõ vai trò của giáo dục thể chất với trẻ, hiểu và nắm rõ kiến thức, phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ tốt kết hợp với nhà trường mầm non trong giáo dục thể chất cho trẻ thì hiệu quả giáo dục thể chất cho trẻ tại gia đình sẽ đạt kết quả tốt. do vậy, yếu tố sự giáo dục thể chất của gia đình trẻ mầm non cũng là yếu tố ảnh hưởng nhất định đến giáo dục thể chất cho trẻ tại trường mầm non.

* Môi trường xã hội

Xã hội vừa là môi trường giáo dục vừa là chủ thể giáo dục thể chất cho trẻ mầm non. Giáo dục của nhà trường chịu sự quy định của giáo dục xã hội.

Giáo dục thể chất cho trẻ tại trường mầm non bị tác động bởi vai trò của các cấp chính quyền địa phương. Chính quyền địa phương nơi nhà trường đóng trên địa bàn, nơi cư trú của trẻ mầm non có vai trò tổ chức cải tạo, xây dựng môi trường giáo dục thuận lợi cho trẻ mầm non. Nhà trường đóng trên địa bàn của địa phương phải chịu sự quản lý hành chính của địa phương. Mọi chủ trương chính sách quản lý xã hội của địa phương có tác động trực tiếp đến hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ tại trường mầm non.

* Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục thể chất của nhà trường mầm non

Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục thể chất của nhà trường mầm non khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì trở thành căn cứ pháp lý cho mọi hoạt động giáo dục của nhà trường. Kế hoạch là cơ sở để tạo nên sự thống nhất giữa các loại hình hoạt động trong nhà trường cùng hướng đến hoạt động giáo dục thể chất tại trường mầm non. Mọi giáo viên phải thực hiện theo kế hoạch pháp lý đã được phê duyệt. Nếu kế hoạch được xây dựng một cách khoa học, phù hợp với thực tiễn thì sẽ tạo cơ sở thuận lợi cho các cá nhân và tổ chức trong nhà trường tổ chức tiến hành các hoạt động giáo dục thể chất tại trường mầm non của mình đạt được kết quả tốt nhất.

* Sự tác động của giáo viên

Sự tác động của giáo viên phải có chuyên môn cũng như kỹ năng cơ bản, chuyên sâu về các TCVD, biết linh hoạt thay đổi, phức tạp hóa nội dung, hành động, luật chơi để trò chơi luôn gây được hứng thú. Giáo viên phải biết tổ chức cho trẻ chơi một cách có kế hoạch, có hệ thống nhằm hình thành ở trẻ nhu cầu, hứng thú chơi tích cực. Mặt khác, cô phải biết trẻ thích chơi trò chơi vận động gì và không thích chơi TCVD gì để có điều kiện kích thích duy trì hứng thú chơi cho trẻ. Vì vậy, phải nắm vững phương pháp, biện pháp tổ chức cho trẻ chơi, tạo điều kiện cho trẻ chơi trong khả năng của có thể.

Giáo viên mầm non luôn luôn là người hướng dẫn, trực tiếp thực hiện các TCVD cho trẻ. Vì vậy, để phát triển nhận thức, tình cảm,...đồng thời nâng cao chất lượng GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động chuẩn bị tâm thế cho trẻ em năm tuổi vào lớp Một đòi hỏi giáo viên phải có trình độ về chuyên môn vững vàng, lựa chọn phương pháp giáo dục hiệu quả. Thường xuyên trao đổi những kiến thức mới nhằm phục vụ cho bài dạy thêm phong phú và đa dạng, tổ chức các hoạt động giáo dục hợp lý cả về thời gian, địa điểm và trình độ của trẻ em. Ngoài trình độ chuyên môn cũng đòi hỏi giáo viên cần phải có những kỹ năng sư phạm cần thiết: kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng hiểu đặc điểm tâm lý của trẻ mầm non, kỹ năng phối hợp hoạt động giáo dục ngoài trời và hoạt động

vui chơi đối với trẻ 5-6 tuổi lớn.

1.5.2. Yếu tố chủ quan

** Yếu tố bẩm sinh, di truyền trẻ thừa hưởng từ ba mẹ*

Yếu tố di truyền bẩm sinh đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển thể chất của trẻ mầm non trong giáo dục. Các yếu tố di truyền bao gồm các đặc điểm về cấu trúc gen và thông tin di truyền được truyền từ cha mẹ sang con.

Dưới đây là một số yếu tố di truyền bẩm sinh có thể ảnh hưởng đến thể chất của trẻ mầm non trong giáo dục:

Chiều cao: Chiều cao của trẻ có thể được ảnh hưởng bởi yếu tố di truyền từ gia đình. Nếu cha mẹ có chiều cao cao, khả năng cao con cái của họ cũng có chiều cao tương đối cao. Tuy nhiên, yếu tố dinh dưỡng và môi trường cũng đóng vai trò quan trọng trong phát triển chiều cao của trẻ.

Cân nặng: Yếu tố di truyền cũng có thể ảnh hưởng đến cân nặng của trẻ. Nếu cha mẹ có cơ địa tăng cân dễ dàng hoặc xuất hiện tình trạng béo phì, trẻ cũng có khả năng thừa kế yếu tố này. Điều này đòi hỏi sự quan tâm đến dinh dưỡng và lối sống lành mạnh cho trẻ.

Bệnh di truyền: Một số bệnh di truyền, chẳng hạn như bệnh tim bẩm sinh, bệnh thalassemia, bệnh Down, có thể làm ảnh hưởng đến sức khỏe và thể chất của trẻ. Những yếu tố di truyền này có thể làm cho trẻ mầm non dễ bị tổn thương hoặc yếu đối với một số hoạt động thể chất.

Thể lực tổng quát: Các yếu tố di truyền cũng có thể ảnh hưởng đến sự phát triển thể lực tổng quát của trẻ. Một số trẻ có thiên hướng thể chất mạnh mẽ hơn, trong khi những trẻ khác có thể có cơ địa yếu hơn. Điều này có thể ảnh hưởng đến khả năng tham gia vào các hoạt động thể chất trong giáo dục mầm non.

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng yếu tố di truyền chỉ là một phần nhỏ trong sự phát triển thể chất của trẻ. Môi trường, dinh dưỡng, chăm sóc và hoạt động thể chất hàng ngày cũng đóng vai trò quan trọng trong việc xác định sức khỏe và thể

chất của trẻ mầm non.

* Tự giáo dục, tự rèn luyện của trẻ mầm non

Có thể nói rằng, hiệu quả giáo dục thể chất của nhà trường mầm non không chỉ phụ thuộc vào các yếu tố như: mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp, phương tiện và lực lượng tham gia giáo dục mà hiệu quả của hoạt động này phụ thuộc phần lớn vào sự tích cực, chủ động của trẻ mầm non khi tham gia vào hoạt động giáo dục này. Trẻ mầm non phải chủ động, tích cực biến quá trình giáo dục thể chất thành quá trình tự giáo dục và tự rèn luyện thể chất thì mới có thể đạt được mục tiêu giáo dục đề ra. Do vậy, bên cạnh các yếu tố thuộc về cán bộ giáo viên, thì yếu tố thuộc về tự giáo dục, tự rèn luyện của trẻ mầm non là yếu tố có ảnh hưởng nhiều tới hiệu quả này. Do vậy, chủ thể cần phải có các giải pháp cụ thể tốt, sự tự giáo dục, tự rèn luyện của trẻ mầm non đối với hoạt động giáo dục này.

Kết luận chương 1

Phát triển thể chất cho trẻ 5-6 tuổi là một trong những nhiệm vụ cần thiết trong thời đại hiện nay. Phát triển giáo dục thể chất là một nhiệm vụ quan trọng góp phần phát triển toàn diện cho trẻ mầm non.

Sự phát triển giáo dục thể chất là một quá trình thường xuyên, liên tục biểu hiện ở nhiều mức độ khác nhau ở mỗi đứa trẻ, phụ thuộc vào nhiều yếu tố cần được tác động, xây dựng mục tiêu, nội dung, phương pháp, tổ chức bằng nhiều hình thức khác nhau.

Phát triển thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non đạt hiệu quả tốt thì người giáo viên phải lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức thể hiện, chuẩn bị điều kiện đầy đủ về môi trường vật chất, là môi trường tâm lý cho trẻ, để trẻ được thực hành trải nghiệm, trẻ biết vận dụng kiến thức, các kỹ năng của trẻ. Với những hình thức lồng ghép ở trường phù hợp sẽ làm cho trẻ tự tin, mạnh dạn, ham học, đoàn kết với bạn, hơn thế mỗi lần trẻ được vận động trẻ cảm thấy vui tươi phấn khởi.

Chương 2

THỰC TRẠNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ 5-6 TUỔI THÔNG QUA TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

2.1. Khái quát về tình hình giáo dục mầm non thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Nghệ An là địa phương thuộc khu vực Bắc Trung bộ, có diện tích tự nhiên lớn nhất cả nước (16.490 km²), dân số hơn 3, 3 triệu người với 26 dân tộc anh em sinh sống; trong đó, dân tộc Kinh chiếm tỷ lệ khoảng 88%, các dân tộc khác trên 12% gồm các dân tộc: Thái, H'Mông, Khơ Mú, Thổ (Đan Lai, Tày Poọng, Lý Hà), Ó Đu, ... sinh sống chủ yếu ở các huyện vùng miền núi. Dân số vùng dân tộc miền núi chiếm khoảng 41%; có 82 km bờ biển và có 419 km biên giới với nước bạn Lào.

Toàn tỉnh có 21 đơn vị hành chính, gồm 17 huyện, 01 thành phố và 3 thị xã, trong đó có 11 huyện miền núi (6 huyện miền núi thấp, 5 huyện miền núi cao); có 04 huyện hưởng chế độ huyện nghèo theo Nghị quyết 30^a của Thủ tướng chính phủ (gồm: Quế Phong, Tương Dương, Kỳ Sơn và Quỳnh Châu). Số đơn vị hành chính cấp xã tính đến năm 2020 có 460 đơn vị (411 xã, 32 phường và 17 thị trấn, giảm 20 xã do sáp nhập), trong đó có 170 xã thuộc vùng khó khăn.

Toàn tỉnh có 546 trường mầm non (488 trường công lập, 58 trường dân lập, tư thực) và 298 cơ sở nhóm, lớp độc lập; *(So với năm học 2020 -2021 giảm 2 trường công lập do sáp nhập xã, tăng 13 nhóm lớp độc lập)*; Tổng số nhóm, lớp: 7.469, trong đó 1.480 nhóm trẻ, 5.989 lớp mẫu giáo *(So với năm học 2020-2021 tăng 40 nhóm lớp, trong đó 39 nhóm trẻ và 01 lớp mẫu giáo)*; Tổng số trẻ đến trường: 214.402 trẻ; trong đó nhà trẻ: 31.572 cháu, Mẫu giáo: 182.830 cháu; tỷ lệ huy động nhà trẻ 21.7%, mẫu giáo 87.2%, trẻ 5 tuổi 99.4%. Tỷ lệ huy động trẻ đến các CSGDMN ngoài công lập đạt 10.9% *(Nhà trẻ 28.3%, mẫu giáo 8%)*;

Tổng số CBQL, giáo viên, nhân viên toàn tỉnh 18.303 người; trong đó CBQL: 1.368 người; giáo viên 12.763 người; nhân viên; 4.172 người (*Biên chế: 11.837 người; HD theo ND 06: 3.572 người*): Số CBQL, GV, NV công lập hiện có: 15.228 người, trong đó: CBQL: 1.247 người, GV: 10.513 người; NV: 3.468 người (kể cả người nấu ăn, bảo vệ); tỷ lệ bình quân 1.7 giáo viên/lớp;

100 % cơ sở GDMN đã đánh giá Thông tư 19/2018/TT.BGDĐT đạt từ mức 2 trở lên trong đó có 390/546 tỷ lệ 71, 5% trường được đánh giá ngoài và công nhận trường chuẩn quốc gia từ mức 2 trở lên. (chưa có trường MN nào được đánh giá đạt Mức 4 theo TT/19/2018 vì vậy các trường MN chưa có phòng tư vấn tâm lý).

(*Nguồn: Phòng GD&ĐT thành phố Vinh*)

2.2. Tổ chức khảo sát thực trạng

2.2.1. Mục đích khảo sát

Khảo sát GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh nhằm xác lập cơ sở thực tiễn của đề tài

2.2.2. Đối tượng và địa bàn khảo sát

- CBQL, GV ở 5 trường các cơ sở giáo dục mầm non ở thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Cụ thể như sau:

| Tên trường | Đối tượng khảo sát | | |
|----------------------|--------------------|-----------|--------------|
| | CBQL | GVMN | Trẻ 5-6 tuổi |
| Trường MN Hà Huy Tập | 3 | 4 | 10 |
| Trường MN Bến Thủy | 3 | 4 | 10 |
| Trường MN Lê Lợi | 3 | 4 | 10 |
| Trường MN Đội Cung | 3 | 4 | 10 |
| Trường MN Đông Vinh | 3 | 4 | 10 |
| Tổng | 15 | 20 | 50 |

2.2.3. Nội dung khảo sát

- Thực trạng thể chất của trẻ 5-6 tuổi ở trường MN
- Thực trạng GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN, gồm:
 - + Thực trạng thực hiện mục tiêu GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường MN;

+ Thực trạng thực hiện nội dung GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường MN;

+ Thực trạng sử dụng phương pháp GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường MN;

+ Thực trạng sử dụng hình thức GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường MN;

+ Thực trạng kiểm tra, đánh giá GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường MN;

- Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh

2.2.4. Phương pháp khảo sát

- Điều tra bằng bảng hỏi, trao đổi phỏng vấn các đối tượng có liên quan về các nội dung khảo sát

2.2.5. Xử lý kết quả khảo sát

- Điều tra bằng bảng hỏi, trao đổi phỏng vấn các đối tượng có liên quan về các nội dung khảo sát

Bảng 2.1. Quy ước xử lý số liệu Điểm trung bình

| Mức độ | Chỉ báo | Mức điểm tương ứng | Điểm trung bình |
|---------------|--|---------------------------|------------------------|
| Rất tốt | Hoàn toàn Đồng ý; rất thường xuyên; khá chủ động; khá; khá ảnh hưởng; khá quan trọng | 5 | 3.41 - 4.20 |
| Tốt | Đồng ý; thường xuyên; khá chủ động; khá; khá ảnh hưởng; khá quan trọng. | 4 | 3.4- 3.8 |
| Khá | Phân vân; ít thường xuyên; chủ động vừa phải; trung bình; ảnh hưởng vừa phải; quan trọng. | 3 | 2.61 -3.40 |
| Trung bình | Không đồng ý; hiếm khi; thụ động; yếu; ít ảnh hưởng; ít quan trọng | 2 | 1.81 - 2.60 |
| Yếu kém | Hoàn toàn không đồng ý; hầu như không thay đổi; rất thụ động; kém; không ảnh hưởng; không quan trọng | 1 | 1.00 -1.80 |

Các kí hiệu được dùng trong thể hiện kết quả khảo sát: ĐTB: Giá trị trung bình của đối tượng khảo sát; DLC: Độ lệch chuẩn của mẫu; TH: Thứ hạng.

2.3. Thực trạng thể chất của trẻ 5-6 tuổi ở trường MN thành phố Vinh

Chúng tôi tiến hành khảo sát 50 trẻ 5-6 tuổi tại 05 trường mầm non ở các trò chơi vận động sau đây:

| Phát triển thể chất | Các trò chơi | | | |
|---------------------|--------------|----------------------------|---------------|---------------------------------|
| | Vận động thô | Ném và bắt bóng bằng 2 tay | Nhảy lò cò 5m | Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m |
| Vận động tinh | Bện tết | Buộc dây | Đan lát | Luồn hạt, luồn dây |

Dựa theo các chỉ báo về thể chất được trình bày ở bảng 2.1, thu được kết quả như sau:

Bảng 2.2. Mức độ phát triển thể chất của trẻ 5-6 tuổi tại trường MN

| Biểu hiện phát triển thể chất | Mức độ biểu hiện (%) | | | | |
|-------------------------------|----------------------|-----|-----|----|-----|
| | Rất tốt | Tốt | Khá | TB | Yếu |
| Vận động thô | 20 | 30 | 20 | 30 | 0 |
| Vận động tinh | 10 | 20 | 30 | 30 | 10 |

Như vậy có thể thấy, tỷ lệ trẻ thực hiện vận động đạt từ mức khá trở lên đối với vận động thô chiếm 70%, còn ở vận động tinh chiếm 60%. Mức yếu không có ở vận động thô, nhưng vẫn còn 10% ở vận động tinh.

2.4. Thực trạng GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non thành phố Vinh

2.4.1. Thực trạng thực hiện mục tiêu GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

Bảng 2.3. Thực trạng mức độ thực hiện mục tiêu giáo dục thể chất

| Chỉ báo | Mức độ đánh giá (%) | | | | | Điểm TB | Xếp TT |
|--|---------------------|-------------|------------|-------------------|------------|-------------|----------|
| | <i>Rất tốt</i> | <i>Tốt</i> | <i>Khá</i> | <i>Trung bình</i> | <i>Yếu</i> | | |
| 1. Trẻ thực hiện được các vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay | 69.3 | 30.7 | 0.0 | 0.0 | 0.0 | 3.69 | 5 |
| 2. Thích nghi với chế độ sinh hoạt ở trường mầm non, thực hiện được vận động cơ bản theo độ tuổi | 58.5 | 41.5 | 0.0 | 0.0 | 0.0 | 3.59 | 7 |
| 3. Trẻ thể hiện được sự nhanh nhẹn, khéo léo, thăng bằng cơ thể | 72.1 | 27.9 | 0.0 | 0.0 | 0.0 | 3.72 | 3 |
| 4. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi | 77.9 | 22.1 | 0.0 | 0.0 | 0.0 | 3.78 | 1 |
| 5. Trẻ thực hiện một số kỹ năng tự phục vụ trong ăn, ngủ và vệ sinh cá nhân | 70.7 | 29.3 | 0.0 | 0.0 | 0.0 | 3.71 | 4 |
| 6. Trẻ biết lựa chọn một số thực phẩm, lợi ích của việc ăn uống | 63.8 | 36.2 | 0.0 | 0.0 | 0.0 | 3.64 | 6 |
| 7. Trẻ biết thực hiện một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân | 76.3 | 23.7 | 0.0 | 0.0 | 0.0 | 3.76 | 2 |
| Trung bình | 69.8 | 30.2 | 0.0 | 0.0 | 0.0 | 3.70 | |

Kết quả khảo sát về mức độ thực hiện mục tiêu GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non được đánh giá ở mức khá tốt với ĐTB = 3, 70.

Tất cả 7 khía cạnh xem xét thuộc nội dung này đều được đánh giá có mức độ thực hiện khá tốt. ĐTB từ 3, 64 đến ĐTB 3, 78. Những khía cạnh được đánh giá cao nhất trong nội dung này là “Giúp trẻ mầm non khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi” với ĐTB = 3, 78, mức độ khá tốt. Đây cũng là mục tiêu cơ bản và quan trọng nhất của giáo dục thể chất tại trường mầm non. Trẻ ở giai đoạn lứa tuổi này rất cần tới sức khỏe, thể chất phát triển tốt theo lứa tuổi. Do vậy, việc thực hiện khá tốt mục tiêu này sẽ là điều kiện quan trọng để giáo dục thể chất cho trẻ tại trường mầm non đạt mục tiêu mong đợi.

Đối với mục tiêu “Thích nghi với chế độ sinh hoạt ở trường mầm non, thực hiện được vận động cơ bản theo độ tuổi” với ĐTB là 3.59 điểm, cho thấy mục tiêu này tuy được thực hiện thường xuyên, hằng ngày qua các hoạt động của chế độ sinh hoạt, song kết quả chưa cao.

2.4.2. Thực trạng thực hiện nội dung GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

Bảng 2.4. Thực trạng mức độ thực hiện nội dung giáo dục thể chất

| Chỉ báo | Mức độ đánh giá (%) | | | | | Điểm TB | Xếp bậc |
|--|---------------------|--------------|--------------|-------------|------------|-------------|----------|
| | <i>Rất tốt</i> | <i>Tốt</i> | <i>Khá</i> | <i>TB</i> | <i>Yếu</i> | | |
| 1. Phát triển vận động | 52.17 | 18.43 | 25.77 | 4.67 | 0.0 | 3.20 | 1 |
| Trẻ thực hiện một số động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. | 38.2 | 3.7 | 50.2 | 7.9 | 0.0 | 2.72 | |
| Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động | 68.1 | 30.4 | 1.5 | 3.1 | 0.0 | 3.70 | |

| | | | | | | | |
|--|--------------|--------------|--------------|--------------|-----|-------------|----------|
| Trẻ thực hiện cử động bàn tay, ngón tay và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ. | 50.2 | 21.2 | 25.6 | 3.0 | 0.0 | 3.19 | |
| 2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe | 45.50 | 23.73 | 19.10 | 11.67 | 0.0 | 3.03 | 2 |
| Trẻ biết lựa chọn một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe. | 40.6 | 25.7 | 30.2 | 3.5 | 0.0 | 3.03 | |
| Trẻ biết thực hiện một số việc đơn giản trong sinh hoạt. | 70.2 | 15.1 | 1.5 | 13.2 | 0.0 | 3.42 | |
| Trẻ biết bảo vệ giữ gìn sức khỏe và an toàn | 25.7 | 30.4 | 25.6 | 18.3 | 0.0 | 2.64 | |

Nội dung giáo dục thể chất tại trường mầm non theo quy định được chia ra thành nội dung giáo dục thể chất. Do vậy, việc đánh giá thực trạng nội dung GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh trong nghiên cứu này cũng tiến hành đánh giá mức độ thực hiện theo cách phân chia trên. Kết quả khảo sát về mức độ thực hiện nội dung GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh được đánh giá ở mức trung bình với ĐTB = 2.63. Trong đó, mức độ thực hiện nội dung giáo dục thể chất phát triển vận động là 2.67 điểm, đánh giá có mức độ thực hiện tốt hơn nội dung giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe, còn Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe là 2.6 điểm đều chỉ đạt mức trung bình. Do vậy, để mức độ thực hiện nội dung giáo dục thể chất đồng đều toàn diện hơn thì nội dung GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh cần phải có biện pháp phù hợp hơn, hiệu quả hơn nhằm nâng cao mức độ thực hiện của các nội dung giáo dục chưa thật tốt tại nhà trường.

2.4.3. Thực trạng sử dụng phương pháp GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

Bảng 2.5. Thực trạng mức độ thực hiện phương pháp giáo dục thể chất

| Nhóm phương pháp | Rất tốt | Mức độ đánh giá (%) | | | | Điểm TB | Xếp bậc |
|---|---------|---------------------|------|-----|-----|---------|---------|
| | | Tốt | Khá | TB | Yếu | | |
| Nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm | 30.5 | 51.9 | 12.0 | 5.6 | 0.0 | 3.07 | 5 |
| Nhóm phương pháp trực quan - minh họa | 38.6 | 52.1 | 9.3 | 0.0 | 0.0 | 3.29 | 1 |
| Nhóm phương pháp dùng lời nói | 32.1 | 50.2 | 17.7 | 0.0 | 0.0 | 3.14 | 3 |
| Nhóm phương pháp giáo dục bằng tình cảm và khích lệ | 29.3 | 50.1 | 20.6 | 0.0 | 0.0 | 3.09 | 4 |
| Nhóm phương pháp nêu gương - đánh giá | 30.7 | 57.8 | 11.5 | 0.0 | 0.0 | 3.19 | 2 |
| Giá trị trung bình | 32.2 | 52.3 | 14.2 | 1.1 | 0.0 | 3.2 | |

Số liệu nghiên cứu được tổng hợp tại bảng trên đã chỉ ra rằng, phương pháp giáo dục thể chất tại trường mầm non theo quy định. Bởi vì phương pháp giáo dục cần được tổ chức thực hiện phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ theo từng giai đoạn lứa tuổi. Do vậy, việc đánh giá thực trạng phương pháp GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh trong nghiên cứu này cũng tiến hành đánh giá mức độ thực hiện theo cách phân chia trên.

Kết quả khảo sát về mức độ thực hiện phương pháp GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh được đánh giá ở mức khá với ĐTB = 3.2. Theo đó, mức độ thực hiện phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non đều có mức độ thực hiện khá tương đồng nhau, mức độ thực hiện khá, với ĐTB từ 30.9 đến 3.29 điểm.

Phương pháp đạt điểm cao nhất đó là phương pháp: *Nhóm phương pháp trực quan - minh họa* với 3.29 điểm. Để đạt được điều này, giáo viên chủ trì

thông qua nhiều hình thức dạy học như trong lớp và ngoài lớp như thể dục buổi sáng, thể dục chống mệt mỏi, trò chơi vận động, dạo chơi, du lịch... câu lạc bộ sức khỏe, giáo dục đặc biệt, nhưng hình thức của bài học là cơ bản bởi vì trong lớp giáo dục thể chất, kiến thức, kỹ năng vận động được truyền đạt một cách có mục tiêu, có hệ thống, có tổ chức và có kế hoạch. Toàn bộ nội dung giáo dục thể chất diễn ra trên lớp, còn các hình thức khác chỉ hình thành một khía cạnh nhất định của giáo dục thể chất. Hiệu quả của việc phát triển vận động tích cực không chỉ phụ thuộc vào việc lựa chọn phương pháp dạy học mà còn phụ thuộc vào phương pháp dạy học. Vì vậy trong giờ học thể dục giáo viên trường MN Thành Phố Vinh đã sử dụng các hình thức sau:

- Hình thức tập cả lớp cùng một lúc: Khi áp dụng hình thức này có nghĩa là giáo viên cho tất cả trẻ cùng thực hiện một bài tập vận động. Hình thức dạy học này cho phép giáo viên dẫn dắt tất cả trẻ cùng một lúc, tăng cường vận động, tạo điều kiện củng cố các kỹ năng vận động, phát triển các tố chất thể chất, tinh thần đồng đội và khả năng phối hợp trong các bài tập.

Ví dụ: Khi dạy trẻ bài thể dục: “Nhảy lò cò” giáo viên cho trẻ tập đồng loạt tại chỗ. Trẻ cùng nhảy lò cò: Cả lớp tập - đồng loạt: Khi áp dụng phương pháp này, giáo viên cho trẻ thực hiện cùng một động tác, nối tiếp trẻ này đến trẻ khác. Có thể có một nhóm 3-5 em hoàn thành bài tập rồi chuyển sang nhóm khác, giống như chơi vòng tròn tính điểm. Việc tập theo nhóm được các em rất hứng thú và bắt chước nhau tập. Tập theo nhóm: Khi áp dụng phương pháp này, trong giờ trẻ thực hiện, giáo viên chia lớp thành 2 hoặc 3 nhóm, mỗi nhóm thực hiện bài tập ở các vị trí khác nhau và do giáo viên hoặc trẻ có chuyên môn phụ trách.

Trong khi thực hiện bài tập theo nhóm, nếu vận động mới có một bài tập vận động cơ bản thì tập theo kiểu nhóm không chuyển đổi, các nhóm tập xong bài tập đã cho thì cả lớp chuyển sang phần tiếp theo của buổi tập. Nếu bài tập vận động mới có 2 vận động cơ bản thì giáo viên cho trẻ tập theo kiểu nhóm chuyển đổi, chia lớp thành 2 nhóm:

Nhóm 1 hoàn thành bài tập đầu tiên và nhóm 2 hoàn thành bài tập thứ hai cùng một lúc. Sau đó nhóm 1 làm bài tập 2 và nhóm 2 làm bài tập 1. Cuối cùng, cả lớp chuyển sang phần thực hành tiếp theo. Giáo viên đưa hình thức thực hành theo nhóm này vào buổi thực hành nhằm giúp trẻ phát huy tính chủ động, tự tổ chức trong nhóm nhỏ, tăng thời lượng vận động và rèn luyện kỹ năng vận động cho trẻ. Trẻ tập theo nhóm, công thức đào tạo cá nhân. Khi thực hiện hình thức này trẻ lần lượt thực hiện một bài tập, giáo viên hướng dẫn và kiểm tra chất lượng bài tập, các trẻ còn lại quan sát, nhận xét ưu, nhược điểm của trẻ khi thực hiện bài tập. Vì vậy, học sinh hứng thú với phương pháp này nên hiệu quả đạt được cao.

Và phương pháp đạt điểm thấp nhất là: *Nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm* đạt 3,07 điểm, sở dĩ phương pháp này kém hiệu quả là do trẻ dậy sớm, cơ thể lười vận động nên tập thường xuyên, liên tục cũng không gặp nhiều.

Tác dụng của việc tập thể dục buổi sáng đối với trẻ hàng ngày có ý nghĩa rất lớn về mặt giáo dục và sức khỏe đối với trẻ em, đặc biệt là trẻ em giai đoạn 1. Vào buổi sáng, khi vừa thức dậy để tập một bài thể dục đơn giản, lũ trẻ tích trữ đồ ăn nhẹ cho cả ngày. Với việc luyện tập thường xuyên như vậy, cơ thể trẻ hoàn thiện hoạt động của các cơ quan trong cơ thể, thúc đẩy sự phát triển các kỹ năng vận động cần thiết, củng cố các nhóm cơ và hình thành tư thế đúng. Vì vậy, các cô giáo cho trẻ tập thể dục mỗi sáng vào một giờ nhất định sau khi đón trẻ về. Thời gian tập khoảng 10-15 phút. Trang bị cho mình các thiết bị như gậy, cung, nỏ, hoa, quả sồi, cờ ...

Khi trẻ tập giáo viên quan sát cách trẻ đứng, tư thế đầu, vai, hông và đặc biệt là cột sống. Trẻ nên đứng thẳng, vai thả lỏng, không có gân, tay di chuyển tự do, không nghiêng đầu. Giữ trẻ thẳng ngay cả khi nghỉ ngơi, đi bộ, chạy và thực hiện các động tác khác. Số lần lặp lại của mỗi bài tập phụ thuộc vào tính chất của từng động tác, cũng như trình độ thể chất của trẻ. Các bài khó, lượng động tác nhiều chỉ nên lặp lại 2-3 lần, còn các động tác phát triển chung tay, chân thì 4-6 lần. Lựa chọn động tác và tổ chức cho trẻ tập theo những quy tắc nhất định. Thứ nhất, động tác phải phù hợp và lôi cuốn trẻ. Bài tập cần có tác

dụng hoàn thiện các kỹ năng đi, chạy, leo trèo, ném, thúc đẩy hình thành tư thế đúng, gây hoạt động tích cực của các cơ quan hô hấp, tuần hoàn, các nhóm cơ... Trẻ tập thể dục buổi sáng với cung, bóng.

Tuy đây là một phương pháp rất tốt nhưng để áp dụng được nó một cách thường xuyên là còn khó, vì vậy cần có những giải pháp thiết thực hơn để thu hút trẻ ham học hơn.

2.4.4. Thực trạng sử dụng hình thức GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

Bảng 2.6. Thực trạng mức độ thực hiện các hình thức giáo dục thể chất

| Chỉ báo | Mức độ đánh giá (%) | | | | | Điểm TB | Xếp bậc |
|---|---------------------|------------|------------|-----------|------------|---------|---------|
| | <i>Rất tốt</i> | <i>Tốt</i> | <i>Khá</i> | <i>TB</i> | <i>Yếu</i> | | |
| 1.Hình thức hoạt động học có chủ đích | 59.3 | 40.7 | 0 | 0.0 | 0.0 | 3.59 | 1 |
| 2.Hình thức tổ chức các cuộc thi trò chơi | 55.7 | 44.3 | 0 | 0.0 | 0.0 | 3.56 | 2 |
| 3.Hình thức tổ chức trong lớp học | 62.1 | 30.5 | 7.4 | 0.0 | 0.0 | 3.55 | 3 |
| 4.Hình thức tổ chức ngoài lớp học | 60.7 | 31.6 | 7.7 | 0.0 | 0.0 | 3.53 | 4 |
| 5.Hình thức hoạt động cá nhân | 33.8 | 57.2 | 9.0 | 0.0 | 0.0 | 3.25 | 6 |
| 6.Hình thức hoạt động theo nhóm | 30.2 | 60.9 | 8.9 | 0.0 | 0.0 | 3.21 | 7 |
| 7.Hình thức hoạt động cả lớp | 58.1 | 31.4 | 10.5 | 0.0 | 0.0 | 3.48 | 5 |
| Giá trị trung bình | 51.4 | 42.3 | 6.2 | 0.0 | 0.0 | 3.5 | |

Phân tích số liệu được tổng hợp tại bảng trên cho thấy, hình thức GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động tại trường mầm non TP Vinh được thực hiện ở mức khá tốt.

Kết quả khảo sát về mức độ thực hiện hình thức GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh được đánh giá ở mức khá với ĐTB = 3.5 điểm. Trong đó, mức độ thực hiện hình thức giáo

dục thể chất cho trẻ mầm non đều có mức độ thực hiện khá tương đồng nhau, mức độ thực hiện khá tốt.

Xếp vị trí số 1 đó là hình thức Hình thức trò chơi thể thao với 3.59 điểm, còn hình thức giáo dục được đánh giá có ĐTB thấp nhất so với các hình thức giáo dục được nghiên cứu đó là: “Hình thức hoạt động theo nhóm”.

2.4.5. Đánh giá tổ chức GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

Mục này đánh giá thực trạng bám theo các tiêu chí của mục 1.4.5 (đánh giá trên cô, đánh giá trên trẻ) chứ không phải là đánh giá chung.

Bảng 2.7. Đánh giá thực trạng hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVĐ ở các trường mầm non TP Vinh

| Chỉ báo | Mức độ đánh giá (%) | | | | | Điểm TB |
|---|---------------------|------------|------------|--------------------|------------|---------|
| | <i>Rất tốt</i> | <i>Tốt</i> | <i>Khá</i> | <i>Bình thường</i> | <i>Yếu</i> | |
| Thực trạng mục tiêu Hoạt động Mục tiêu GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh | 29.4 | 54.1 | 16.5 | 0.0 | 0.0 | 3.1 |
| Thực trạng mức độ thực hiện nội dung giáo dục thể chất | 32.7 | 47.3 | 20.0 | 0.0 | 0.0 | 3.0 |
| Thực trạng mức độ thực hiện hình thức giáo dục thể chất | 31.3 | 61.5 | 7.2 | 0.0 | 0.0 | 3.2 |
| Thực trạng mức độ thực hiện phương pháp giáo dục thể chất | 15.3 | 24.3 | 53.3 | 0.0 | 7.1 | 2.5 |
| Trung bình | 27.2 | 46.8 | 24.3 | 0.0 | 1.8 | 3.0 |

Đánh giá chung thực trạng hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh cho thấy, Hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh tại trường mầm non được nghiên cứu có mức độ thực hiện khá, ĐTB chung là 3.0.

Kết quả nghiên cứu này chỉ ra rằng, hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh tại trường mầm non được khảo sát đã được thực hiện khá tốt. Mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi đều được thực hiện khá tốt.

Trong số các khía cạnh xem xét của hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh thực hiện tại các trường mầm non TP Vinh thì thực trạng mức độ: *Thực trạng mức độ thực hiện hình thức giáo dục thể chất* được đánh giá có ĐTB cao nhất so với các khía cạnh khác với 3.2 điểm. Khía cạnh có ĐTB thấp nhất đó là: “*Nội dung giáo dục thể chất*” với 3.0 điểm. Do vậy, để đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất đối với trường mầm non hiện nay thì nhà trường cần có các biện pháp quản lý phù hợp, đổi mới và hiệu quả hơn để nâng cao mức độ thực hiện hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh trong nhà trường.

2.5. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN

2.5.1. Thực trạng các yếu tố chủ quan

Khảo sát về thực trạng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh được phản ánh qua bảng số liệu sau:

Bảng 2.8. Các yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở trường MN

| Chỉ báo | Mức độ đánh giá (%) | | | | | Điểm TB |
|---|---------------------|------------|------------|--------------------|------------|---------|
| | <i>Rất tốt</i> | <i>Tốt</i> | <i>Khá</i> | <i>Bình thường</i> | <i>Yếu</i> | |
| Tự giáo dục, tự rèn luyện của trẻ mầm non | 35.2 | 57.6 | 6.3 | 0.9 | 0.0 | 3.27 |
| Yếu tố bẩm sinh, di truyền trẻ thừa hưởng từ cha mẹ | 41.2 | 50.4 | 8.4 | 0.0 | 0.0 | 3.33 |

Nhìn một cách tổng thể các yếu tố khách quan của hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh được đánh giá ở mức trung bình, ĐTB chung = 3.27 điểm, với mức khá, nhà trường đã đáp ứng được những yêu cầu đặt ra đối với hoạt động này.

Do vậy, đây chính là các yếu tố nhà trường MN cần chú trọng để đưa ra các biện pháp phù hợp hơn, góp phần đáp ứng được mục tiêu GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh trong giai đoạn hiện nay.

2.5.2. Thực trạng các yếu tố khách quan

Bảng 2.9. Các yếu tố khách quan ảnh hưởng hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVĐ ở các trường mầm non TP Vinh

| Nội dung đánh giá | Mức độ đánh giá (%) | | | | | Điểm TB | Xếp bậc |
|--|---------------------|-------------|-------------|-------------|------------|------------|---------|
| | Rất tốt | Tốt | Khá | Bình thường | Yếu | | |
| 1. Giáo viên mầm non | 61.5 | 23.7 | 14.8 | 0.0 | 0.0 | 3.47 | 1 |
| 2. Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục thể chất của nhóm lớp | 37.8 | 56.5 | 5.7 | 0.0 | 0.0 | 3.32 | 2 |
| 3. Giáo dục thể chất của gia đình trẻ mầm non | 19.1 | 31.3 | 49.6 | 0.0 | 0.0 | 2.70 | 3 |
| 4. Yếu tố xã hội | 30.6 | 55.6 | 4.6 | 9.2 | 0.0 | 3.08 | 4 |
| Giá trị trung bình | 30.7 | 32.2 | 37.1 | 0.0 | 0.0 | 2.9 | |

Thực trạng đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan đến hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh được đánh giá ở mức rất ảnh hưởng với ĐTB = 2.9 xếp loại trung bình.

Điều này cho thấy các yếu tố được khảo sát đều có ảnh hưởng nhiều đến hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh. Trong các yếu tố ảnh hưởng thì yếu tố “giáo viên mầm non” ảnh hưởng nhiều nhất với ĐTB = 3.47 điểm, đạt mức khá tốt, ảnh hưởng rất nhiều.

Qua đó cho thấy hầu hết giáo viên trong nhà trường đã nhận thức đúng về tầm quan trọng của hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

2.6. Đánh giá chung về thực trạng

2.6.1. Ưu điểm

Xét ở mức độ nào đó, có thể khẳng định tính vượt trội của GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành nhân cách cho trẻ. Nhiều năm nay việc GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động đã được đưa vào chương trình giáo dục trong các trường mầm non.

Để GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động đạt được hiệu quả là có sự giúp đỡ của Hội Cha mẹ trẻ em, các cấp chính quyền địa phương, tạo điều kiện hỗ trợ về vật chất lẫn tinh thần, giúp cho nhà trường tổ chức ngày càng tốt.

Nội dung, hình thức, chủ đề hoạt động GDTC tương đối đa dạng, đề cập nhiều trò chơi khác nhau, trong đó mỗi trò chơi đều phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ.

Các trường MN đã thực hiện đổi mới một số phương pháp tổ chức cho trẻ, tạo sân chơi lành mạnh để trẻ 5-6 tuổi được khám phá, kích thích tính tò mò, tăng khả năng bảo vệ bản thân, kích thích sự ham hiểu biết tìm tòi sáng tạo của các em. GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD làm cho không khí trường lớp sôi động, vui vẻ, mọi người cảm thấy hòa đồng gần gũi, gắn bó với nhau, phát huy ở trẻ 5-6 tuổi tinh thần tập thể hợp tác với cộng đồng, ý thức trách nhiệm công dân, xây dựng tinh thần đoàn kết thân ái trong tập thể nhà trường.

Đa số trẻ đều thích thú với hoạt động ở góc tạo hoạt động với nguyên vật liệu phong phú, dễ tìm. Trẻ tự do phát huy ý tưởng của mình, kỹ năng chơi được rèn luyện nhiều hơn, nuôi dưỡng ý tưởng nghệ thuật, sáng tạo, năng khiếu, thẩm mỹ của trẻ.

Hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh đã được chú trọng thực hiện. Điều này cho thấy vai

trò và tầm quan trọng của hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh.

Hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở các trường mầm non TP Vinh đã được thực hiện khá tốt từ mục tiêu, nội dung, hình thức tổ chức, phương pháp giáo dục. Trong đó, nội dung giáo dục thể chất thực hiện theo đúng quy định hiện hành. Hình thức, phương pháp giáo dục thể chất được sử dụng đa dạng, phù hợp với nội dung giáo dục, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi trẻ mầm non và phù hợp với điều kiện về nguồn lực con người, nguồn lực vật chất của nhà trường.

2.6.2. Mặt hạn chế

Tuy nhiên, trong khi tổ chức GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động gặp không ít khó khăn, vướng mắc, đòi hỏi phải có thời gian và có sự quyết tâm phát huy nội lực từng nhà trường trên từng địa bàn, phải thống nhất hành động cao trong toàn thể CBGV, gia đình và cộng đồng xã hội.

Một bộ phận nhỏ giáo viên và phụ huynh chưa có nhận thức đúng đắn, đồng bộ về mục tiêu, vai trò, vị trí của hoạt động giáo dục này đối với trẻ mầm non.

Năng lực tổ chức và thực hiện hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh tại trường mầm non của giáo viên chưa thật tốt. Dù vẫn thực hiện theo qui định của cấp trên, song một số ít giáo viên thiếu hứng thú, không tự giác.

Sự phối hợp giữa các lực lượng tham gia vào hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD ở các trường mầm non TP Vinh chưa nhịp nhàng, chưa phát huy được sức mạnh tập thể trong thực hiện nhiệm vụ, đôi khi còn kém hiệu quả. Một bộ phận trẻ 5-6 tuổi còn thụ động, nhút nhát, một số phụ huynh chưa đồng tình, còn xem nhẹ hoạt động giáo dục này.

2.6.3. Nguyên nhân của thực trạng

- *Đội ngũ GVMN còn nhiều bất cập cả về số lượng và chất lượng:* Việc tổ chức các hoạt động GDTC còn chiếu lệ, chưa có sự đầu tư thoả đáng, chưa đi vào chiều sâu... Một số giáo viên còn hạn chế trong việc đưa ra ý tưởng mới,

chưa sáng tạo các TCVD để phát triển thể chất cho trẻ; còn chú trọng nhiều đến kết quả, chưa tạo cơ hội cho trẻ được hoạt động; chưa chú ý đến khả năng vận động của từng trẻ.

Giáo viên chưa thực sự gần gũi và hiểu trẻ để nắm bắt đặc điểm vận động thô và vận động tinh của trẻ. Trẻ đông nên giáo viên không bao quát và chuẩn bị đầy đủ cho tất cả trẻ cùng chơi thoải mái mà thường áp trẻ vào khuôn khổ. Trong quá trình tổ chức cho trẻ tham gia TCVD, giáo viên chưa thực sự phát huy hết vai trò của mình mà chỉ quan sát trẻ, bao quát trẻ trên phương diện an toàn còn hầu như đều để trẻ tự do hoạt động. Do vậy mà hiệu quả của hoạt động GDTC chưa cao.

Tổ chức các hoạt động chơi cho trẻ thiếu khoa học, lúng túng và bị động. Để tổ chức tốt hoạt động ngoài trời để phát triển thể chất, giáo viên phải biết kết hợp nhuần nhuyễn các đồ dùng, đồ chơi, tuy nhiên khả năng, kỹ năng lên lớp còn hạn chế vì đa số giáo viên mới ra trường rất ít kinh nghiệm và giáo viên lớn tuổi. Nên một số hoạt động tổ chức chưa sáng tạo, linh hoạt.

- Lựa chọn và tổ chức các TCVD chưa phù hợp với trẻ, thiếu phong phú, tẻ nhạt, đơn điệu, kém đa dạng hấp dẫn. Giáo viên chưa coi trọng việc cho trẻ rèn luyện kỹ năng vận động cho trẻ thông qua hoạt động ngoài trời và còn tập trung nhiều vào việc cung cấp, giảng giải kiến thức cho trẻ hơn là để cho trẻ hoạt động. Vì thế trẻ ít được hoạt động hoặc hoạt động mang tính đồng loạt nên trẻ ít có cơ hội được vận động.

Tổ chức các hoạt động chơi cho trẻ thiếu khoa học, lúng túng và bị động. Để tổ chức tốt hoạt động ngoài trời để phát triển thể chất, giáo viên phải biết kết hợp nhuần nhuyễn các đồ dùng, đồ chơi, tuy nhiên khả năng, kỹ năng lên lớp còn hạn chế vì đa số giáo viên mới ra trường rất ít kinh nghiệm và giáo viên lớn tuổi. Nên một số hoạt động tổ chức chưa sáng tạo, linh hoạt.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị còn nhiều hạn chế. Kinh phí đầu tư cho hoạt động GDTC chưa thực sự được chú trọng. Các đồ chơi trong lớp và ngoài trời còn lạc hậu, cũ kỹ, thậm chí nhiều đồ chơi không an toàn.

Kết luận chương 2

Kết quả khảo sát hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh cho thấy:

Hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh tại trường mầm non được nghiên cứu về thực trạng phát triển thể chất của trẻ 5-6 tuổi; thực trạng GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD; thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD. Cụ thể mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi của nhà trường đều được thực hiện ở mức trung bình khá.

Kết quả nghiên cứu thực trạng này là cơ sở thực tiễn rất quan trọng để nghiên cứu xem xét đề ra một số biện pháp hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh.

Chương 3

BIỆN PHÁP GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ 5-6 TUỔI THÔNG QUA TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

3.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp

3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính mục tiêu

Giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non cần quán triệt đầy đủ chủ trương, quan điểm, chính sách, chỉ đạo của Đảng và nhà nước về giáo dục mầm non. Với mục đích giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm xã hội, tri thức, kỹ năng, mỹ thuật thực sự, từ đó từng bước hình thành nhân cách của trẻ theo hướng tích cực, chuẩn bị tâm thế cho trẻ bước vào lớp một.

Trong quá trình tổ chức giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non cần quán triệt rõ mục tiêu giáo dục mầm non, đảm bảo các tiêu chí của chuẩn giáo dục mầm non 5-6 tuổi. .

Các biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non cần thực hiện mục tiêu chung. Mục tiêu của trò chơi bao gồm: Nội dung, kỹ năng, giáo dục, ... Phải xây dựng các biện pháp để khai thác hết khả năng hiện có của trẻ và phát triển những gì mới bắt đầu xuất hiện. Vì vậy, khi xây dựng các biện pháp nhất định phải quan tâm đến mục tiêu giáo dục mầm non.

3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn

Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn đòi hỏi trong quá trình giáo dục, giáo viên phải làm cho trẻ hiểu và nắm vững giá trị của kỹ năng, nhưng giá trị của kỹ năng phải có tính hệ thống, áp dụng được vào thực tiễn, có ích cho bản thân, góp phần hoàn thiện thực tế và bản thân - sự cải tiến. Lý thuyết nào cũng phải đi đôi với thực hành, không có thực hành thì lý thuyết

nào cũng chỉ là lý thuyết suông, xa rời cuộc sống, không đạt mục đích, đi ngược mục đích. Mọi mục tiêu giáo dục khi xác định những yêu cầu cần đạt phải gắn với thực tiễn, nói cách khác là phải bảo đảm tính thực tiễn. Đối với việc giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua các trò chơi vận động cũng vậy. Yêu cầu thực tiễn đề xuất biện pháp nâng cao kết quả giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động. Những kết quả này không chỉ nâng cao kỹ năng vận động của trẻ mà còn hình thành giá trị sống của mỗi con người.

Chính vì vậy, khi xây dựng kế hoạch và chương trình dạy học cần lựa chọn, tích hợp các môn học phù hợp với việc giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động, phù hợp với điều kiện môi trường sống của trẻ.

3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả

Việc xây dựng các biện pháp GDTC cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non nhằm thu về hiệu quả cao nhất cho giáo viên. Vì vậy, tính hiện đại trong quá trình là một trong những nguyên tắc không thể thiếu trong việc xây dựng các biện pháp giữa các khía cạnh khác. Việc lựa chọn những công cụ tốt nhất, nhanh nhất như máy móc, thiết bị giúp tăng hiệu quả, giảm thiểu thời gian, công sức mà vẫn đạt được kết quả như mong muốn.

3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi

Các biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động đề xuất có tính khả thi trước hết phải có tính thực tiễn, phải dựa trên giảng dạy của giáo viên. Các biện pháp đề xuất phải sát với thực tế đáp ứng phù hợp với điều kiện vật chất và nhân lực, có khả năng ứng dụng cao. Các biện pháp trong quá trình thi công phải khoa học, được kiểm chứng và thử nghiệm để mang tính khách quan và hiệu quả khi sử dụng.

Tính khả thi là điểm xuất phát cực kỳ quan trọng, nó làm cho các biện pháp đề xuất có giá trị và có thể trở thành hiện thực trong thực tế.

3.2. Biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi tại trường mầm non TP Vinh, tỉnh Nghệ An

3.2.1. Đổi mới nội dung giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

3.2.1.1. Mục tiêu của biện pháp

Việc đổi mới nội dung hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi trên cơ sở các nội dung cốt lõi được quy định trong chương trình GDMN quốc gia.

3.2.1.2. Nội dung của biện pháp

Phải giúp cho GVMN chủ động xây dựng các đề tài cụ thể, đưa ra được các TCVD giúp trẻ phát triển thể chất cả về vận động thô và vận động tinh.

3.2.1.3. Cách thức thực hiện biện pháp

- Quán triệt quan điểm trao quyền chủ động cho GVMN trong việc lập kế hoạch giáo dục
- Đưa ra được quy trình để xây dựng nội dung từ kế hoạch tổng thể đến kế hoạch chi tiết.
- Xác định được các chủ đề, chủ điểm, các nội dung cốt lõi, nội dung cụ thể của từng tháng, tuần.
- Xây dựng được hệ thống các TCVD cho các hoạt động GDTC cụ thể.

3.2.1.4. Điều kiện thực hiện biện pháp

- Thống nhất cao trong chỉ đạo từ CBQL đến GVMN
- GVMN phải nắm được nội dung cốt lõi về GDTC được quy định trong chương trình GDMN

3.2.2. Đổi mới phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

3.2.2.1. Mục tiêu của biện pháp

Giúp giáo viên có sự linh hoạt, sáng tạo trong việc vận dụng các phương pháp, biện pháp tổ chức hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVD.

3.2.2.2. Nội dung của biện pháp

Để nâng cao phát triển giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò

chơi vận động thì giáo viên cần phải nhận thức đúng đắn tầm quan trọng đối với sự phát triển của trẻ. Trên cơ sở đó, giáo viên không ngừng rèn luyện và phát triển giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động. Quá trình tổ chức giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non, giáo viên thực hiện các bước từ thấp đến cao, từ dễ đến khó và cần có sự tương ứng với quá trình hoạt động, quá trình nhận thức và quá trình thực hiện các kỹ năng vận động của trẻ. Một quá trình đòi hỏi phải có nhiều giai đoạn, mỗi giai đoạn lại có một chức năng khác nhau. Do đó, cần phải cân nhắc, điều chỉnh và sắp xếp các giai đoạn theo một trình tự logic, điều đó sẽ giúp giáo dục kỹ năng vận động cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động vui chơi ở các trường mầm non ngày càng cao, thiết thực và hiệu quả hơn

3.2.2.3. Cách thức thực hiện biện pháp

Bước 1: Xác định kỹ năng giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động

Mỗi đứa trẻ đều có những trải nghiệm khác nhau, ngôn từ khác nhau và kỹ năng vận động khác nhau. Vì vậy, giáo viên cần hiểu và phân loại trẻ theo các mức độ khác nhau, tạo ra các biện pháp tác động tích cực phù hợp với từng trẻ. Để làm tốt điều này, giáo viên đóng vai trò quan trọng, họ cần thường xuyên quan sát, trò chuyện, gợi mở vấn đề để tìm hiểu xem trẻ vận động các kỹ năng như thế nào

Bước 2: Lựa chọn hoạt động vui chơi, trò chơi, chủ đề chơi, xây dựng kế hoạch, tiêu chí đánh giá

Chủ đề chơi của trẻ được giáo viên gợi ý để phù hợp với Chương trình giáo dục mầm non, phù hợp với nhu cầu của xã hội.

Cần phải xây dựng kế hoạch với những mục tiêu cơ bản, nhằm giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động

Các tiêu chí đánh giá hiệu quả giáo dục kỹ năng vận động cho trẻ cần phản ánh được mức độ thay đổi trong mối tương quan giữa những chỉ số đầu vào và chỉ số đầu ra đó là trước khi chơi và sau khi chơi. Chúng ta cần chú ý giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động

Bước 3: Tổ chức cho trẻ chơi

Trong quá trình tổ chức cho trẻ chơi, giáo viên nên gọi mở các vấn đề để trẻ hứng thú, tích cực, giáo viên chỉ đóng vai trò gọi mở, hướng dẫn, không ép buộc trẻ, không hạn chế trẻ trong quá trình chơi. để trẻ mạnh dạn, tự tin. Giáo viên không nên làm khó trẻ, độ khó của kỹ năng vận động cần được nâng cao dần, đặc biệt không nên ép trẻ chơi, không bắt trẻ chọn vai chơi trong tất cả các môn học. cho trẻ dùng đồ chơi thật, dùng đồ thật sẽ giúp trẻ chơi hứng thú hơn, cố gắng thay đổi cách chơi, cho trẻ đổi vai chơi để trẻ cảm thấy vui vì được trải nghiệm những trò chơi mới, những vai chơi khác nhau sẽ giúp ích cho trẻ phát triển kỹ năng vận động của trẻ một cách toàn diện hơn

Giáo viên phải gây được hứng thú của trẻ bằng nhiều hình thức thể dục hấp dẫn, phải tạo được sự tích cực của trẻ tham gia vận động bằng các đồ dùng dụng cụ, bài hát mới, sôi động vui tươi. Để tránh sự nhàm chán của trẻ giáo viên luôn chú ý lựa chọn các động tác, bài tập, trò chơi cũng như các bài hát phù hợp với từng chủ đề và thường xuyên thay đổi tạo sự mới mẻ, hấp dẫn thu hút trẻ tham gia tích cực hoạt động. Khi cho trẻ tập thể dục sáng giáo viên phải chú ý quan sát trẻ về việc thực hiện của trẻ như trẻ có tích cực, hứng thú vận động không? Có tinh thần sáng khoái hơn hay không? Trẻ thực hiện như thế nào?.. Để từ đó lựa chọn những hình thức, biện pháp giúp trẻ phát triển vận động đạt hiệu quả cao hơn.

Thực tế cho thấy rằng lứa tuổi mầm non là “*giai đoạn vàng*” của sự phát triển vận động “*nếu không cho trẻ vận động giống như nước trong ao tù*”. Vì vậy tạo điều kiện cho trẻ vận động chính là cho trẻ “*không gian*” phát triển bản thân và thể hiện tính độc lập. Ở trẻ phát triển thể chất và trí tuệ luôn đi đôi song hành cùng nhau như hai mặt của đồng tiền. Do đó sự phát vận động rất quan trọng đối với trẻ nên tiết học thể dục càng phải chú trọng và quan tâm hơn nữa để góp phần phát triển trẻ toàn diện mọi mặt.

Để tiết học thể dục đạt hiệu quả cao thì phải thu hút được sự tích cực, chủ

động tham gia hoạt động của trẻ. Muốn vậy bản thân giáo viên luôn tìm cách đổi mới, sáng tạo các hình thức khi lên lớp, các trò chơi, bài tập thực sự cuốn hút trẻ, khơi dậy niềm đam mê hoạt động ở trẻ. Chính vì vậy mà giáo viên đã tìm tòi và đưa ra được một số trò chơi vận động để lôi cuốn thu hút trẻ.

3.2.2.3. Điều kiện thực hiện biện pháp

Để thực hiện tốt các biện pháp, giáo viên phải nghiên cứu, quan sát để kịp thời nắm bắt thực trạng và diễn biến giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động.

Bên cạnh đó, giáo viên cũng cần phải nắm vững các bước trong quy giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động, vận dụng một cách linh hoạt sáng tạo nhằm đem lại hiệu quả tối ưu trong giáo dục.

Các giáo cụ để tổ chức các TCVD cần đầy đủ cho trẻ. Tạo dựng môi trường hoàn toàn mở giúp trẻ có điều kiện phát triển thể chất tốt nhất thông qua TCVD ở mọi lúc mọi nơi.

3.2.3. Sử dụng đa dạng các hình thức giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

3.2.3.1. Mục tiêu của biện pháp

Biện pháp này nhằm làm phong phú các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ tại trường mầm non, tạo sức hấp dẫn cho trẻ, tạo môi trường để trẻ thực sự được trải nghiệm về kiến thức, kỹ năng đã học; trải nghiệm về sự phát triển thể chất bản thân, ... Các hoạt động này tạo cơ hội cho trẻ phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác và sáng tạo của bản thân, huy động sự tham gia của trẻ vào tất cả các khâu của quá trình hoạt động giáo dục thể chất.

3.2.3.2. Nội dung của biện pháp

Đổi mới hình thức hoạt động giáo dục thể chất để thực hiện hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ mầm non hiệu quả. Trong đó, cần phối hợp và đa dạng hóa các loại hình tổ chức hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ mầm non như: Tổ chức hoạt động có chủ định của giáo viên và theo ý thích của trẻ; Tổ chức lễ,

hội; Tổ chức hoạt động trong phòng nhóm; Tổ chức hoạt động ngoài trời; Tổ chức hoạt động cá nhân; Tổ chức hoạt động cả lớp, ...

- Yêu cầu GV phải luôn làm mới các hình thức tổ chức giáo dục cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm bằng cách tổ chức hoạt động ở mỗi chủ đề, môn học phải đa dạng và có sự thay đổi cho phù hợp với mục đích, yêu cầu của môn học; phù hợp với khả năng, tâm lí lứa tuổi HS; không để tình trạng hoạt động năm này giống hệt hoạt động năm trước

3.2.3.3. Cách thức thực hiện biện pháp

- Hướng dẫn GV tiến hành khảo sát nhu cầu trẻ mầm non, gợi ý các chủ đề, chủ điểm để trẻ mầm non cùng lựa chọn nội dung, làm cơ sở để xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ tại trường mầm non phù hợp, hiệu quả.

3.2.3.4. Điều kiện thực hiện biện pháp

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ tại trường mầm non, tránh trùng với các hoạt động khác của nhà trường, địa phương và phải phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, kinh tế của địa phương, của nhà trường.

- Phải có đầy đủ cơ sở vật chất như sân bãi, nhà đa năng, phòng học chức năng với trang thiết bị, đồ dùng thể thao, trang phục biểu diễn thể dục ...

3.2.4. Xây dựng môi trường giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

3.2.4.1. Mục tiêu của biện pháp

Tạo không gian chơi thuận lợi sẽ cuốn hút trẻ tích cực tham gia vào trò chơi, tạo cơ hội cho trẻ có điều kiện thực hành, hoạt động với dụng cụ, vật liệu chơi. Bên cạnh đó, việc tạo không gian chơi thuận lợi cũng giúp cho giáo viên có cơ hội làm việc với từng nhóm, từng cá nhân, đặc biệt giáo viên sẽ có nhiều thời gian để quan sát, đánh giá những kỹ năng chơi của trẻ trong khi chơi.

Đồ dùng đồ chơi của các trò chơi vận động dân gian cũng vô cùng đa dạng và phong phú, mang tính đặc trưng và được thiết kế dựa vào cách chơi và luật chơi của từng trò chơi. Mỗi trò chơi vận động dân gian có một hoặc

nhều loại đồ dùng đồ chơi tương ứng mà thiếu nó thì trò chơi không thể tiến hành được.

Xây dựng các khu vực chơi đa dạng, phong phú, di chuyển được giáo viên tìm ra các biện pháp giáo dục phù hợp với trẻ.

3.2.4.2. Nội dung của biện pháp

Giáo viên chọn không gian, diện tích vốn có của trường (hiên của lớp, sân trường) để làm những địa điểm tổ chức giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động. Tận dụng tối đa các điều kiện như: không gian, khí hậu, thời tiết, khu vực chơi với cát, nước và các vật liệu thiên nhiên; khu vực cây cảnh; khu vực các thiết bị đồ chơi ngoài trời; bổ sung các loại đồ chơi hoặc giới thiệu các khu vực chơi cho trẻ vận động.

Xây dựng các khu vực chơi đa dạng, phong phú, di chuyển được tạo điều kiện phát huy tối đa cho trẻ vận động, cùng trẻ chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ, vật liệu tự nhiên để kiếm, để tìm để phục vụ trò chơi.

Kết quả thực trạng cho thấy GDTC cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động với mục đích phát triển thể chất ở trẻ. Mặc dù các nhà giáo dục đã ứng dụng, sưu tầm, những TCVĐ để phục vụ cho nhu cầu của trẻ và sự nghiệp giáo dục. Tuy nhiên, những TCVĐ nhằm rèn luyện thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua TCVĐ còn rất ít ỏi và chưa hệ thống. Do vậy, bên cạnh xây dựng các khu vực chơi đa dạng, phong phú, di chuyển việc sưu tầm, lựa chọn các TCVĐ nhằm bổ sung, làm phong phú các trò chơi để từ đó giáo viên chủ động lựa chọn, sắp xếp một cách hệ thống vào việc rèn luyện thể chất cho trẻ.

Tiến hành song song chuẩn bị không gian chơi, đến lựa chọn TCVĐ nhằm giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6. GVMN cần tìm địa điểm thích hợp nhất cho trẻ có thể chơi các TCVĐ an toàn, bổ ích nhất. Địa điểm chơi gần với góc thiên nhiên, có mái che, nền được lát gạch men sạch. Trên tường có trang trí các chất liệu gần gũi như giấy màu, lá khô, hạt hạt, mẹt... về hình ảnh các bạn nhỏ chơi TCVĐ, những hình ảnh hướng dẫn cách thức chơi các TCVĐ. Có tủ để đồ chơi

và dụng cụ chơi phù hợp tầm với của trẻ. Trẻ cũng có thể thực hiện cất dọn đồ dùng đồ chơi một cách dễ dàng.

Chúng ta biết rằng để phát triển toàn diện cho trẻ thì điều đầu tiên phải làm sao thu hút được sự hứng thú của trẻ tham gia vào các hoạt động trong ngày. Và giáo dục phát triển vận động cũng vậy luôn đầu tư tạo mọi điều kiện để thu hút trẻ tham gia hoạt động. Trẻ có tích cực vận động hay không còn phụ thuộc rất lớn vào môi trường vận động cùng với những chế độ vận động hợp lí, phù hợp với sở thích, mong muốn và khả năng vận động để thỏa mãn nhu cầu giúp trẻ phát triển toàn diện. Thực tế cho thấy rằng khi tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động vận động thì ở đó trẻ có cơ hội được trải nghiệm, được khám phá một cách tích cực, sáng tạo. Do đó việc tạo môi trường cho trẻ vận động có vai trò quan trọng bởi đó là phương tiện, là điều kiện cần và đủ để giúp trẻ phát triển toàn diện đặc biệt là những kỹ năng, kỹ xảo vận động linh hoạt. Việc tạo môi trường cho trẻ hoạt động vận động đạt hiệu quả cao cần phối hợp chặt chẽ giữa môi trường trong lớp học và ngoài lớp học.

a. Môi trường trong lớp học:

Góc vận động là một phần quan trọng của môi trường phát triển của trẻ, góc vận động thúc đẩy sự phát triển toàn diện của trẻ. Việc thực hiện đa dạng hóa vận động trên các trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ luyện tập khác nhau sẽ tác động mạnh đến sự phát triển sức khỏe, thể chất, kỹ năng vận động của trẻ. Ở góc chơi vận động trẻ có thể chơi với bóng, vòng, gậy: Ném và bắt bóng bằng 2 tay, đập bóng xuống sàn, ném bóng vào tường, lăn bóng, đi ván dốc... .khi trẻ tham gia và các trò chơi thì trẻ được hoạt động các bàn tay, ngón tay của trẻ được vận động, linh hoạt hơn trẻ thích khám phá hơn. Ở góc vận động trẻ được chơi với bóng mà ở góc vận động giáo viên có thể cho trẻ chơi các trò chơi lắp ghép thành các ngôi nhà, hay đường hầm, đường ống.. trong quá trình chơi trẻ sáng tạo nhiều cái mới hơn kích thích trẻ tích cực vận động.

Không chỉ xây dựng thiết kế các trò chơi mà giáo viên luôn quan tâm đến

việc trang trí lớp hấp dẫn theo các chủ điểm, ở mỗi chủ điểm giáo viên luôn linh hoạt thay đổi theo nhiều cách trang trí khác nhau tạo sự mới lạ thu hút sự hứng thú của trẻ, cũng từ đó trẻ hứng thú tham gia các vận động như: vẽ, xé dán tranh, làm một số đồ dùng từ nguyên vật liệu thiên nhiên, phế liệu... Tự tay mình tạo ra những sản phẩm sáng tạo theo ý tưởng và phong cách riêng của mình nên trẻ rất vui vẻ và phấn khởi, những sản phẩm đẹp của trẻ giáo viên lấy để trang trí mảng chính, vào các góc của lớp. Chính điều này lại càng thu hút và thúc đẩy những ý tưởng sáng tạo của trẻ làm cho lớp giáo viên ngày càng đẹp, phong phú, đa dạng hơn về các sản phẩm, các đồ dùng...

Môi trường hoạt động vận động có đa dạng, phong phú, hấp dẫn đến mấy nhưng nếu chúng ta không sắp xếp khoa học, hợp lí thì cũng sẽ không thu hút được sự tích cực, hứng thú tham gia vận động của trẻ. Vì vậy bản thân giáo viên luôn chú ý sắp xếp các dụng cụ học tập, đồ chơi vận động ở các góc phù hợp với trẻ. Sự sắp xếp ở các góc luôn thể hiện rõ ràng các vận động tinh và vận động thô, giáo viên sử dụng các rổ đựng dán sẵn các ký hiệu tên đồ dùng trẻ tự lấy chơi và dễ dàng sắp xếp sau khi chơi xong.

Ví dụ: Ở góc nghệ thuật: giáo viên bố trí sắp xếp các đồ dùng đồ chơi cẩn thận, vừa tầm tay trẻ, dễ lấy dễ cất các loại đồ dùng, dụng cụ phát triển vận động tinh như: dùng hộp để kéo, keo, sáp màu, đất nặn, màu nước, ... để cho trẻ chơi ở giờ hoạt động góc, các sản phẩm của trẻ bản thân giáo viên sẽ dùng để trang trí lớp học nhằm khuyến khích trẻ tích cực hoạt động.

Với những dụng cụ vận động thô như dây thừng, gậy, vòng, công chui, cột ném bóng... thì giáo viên sắp xếp đặt ở góc vận động gọn gàng có ký hiệu rõ ràng để khi chơi cháu tự lấy dễ dàng, chơi xong biết cất gọn gàng đúng nơi quy định. Tránh tình trạng đồ chơi nhiều chồng chéo lên nhau làm mất tính thẩm mỹ trong lớp học.

Với những cách sắp xếp hợp lí khoa học có nhiều đồ dùng, đồ chơi đảm bảo tính thẩm mỹ, các bài tập mở, trò chơi mới là phương tiện tốt nhất để thu hút trẻ đến lớp và khơi dậy trong trẻ niềm đam mê vận động. Thông qua việc trẻ

được trực tiếp tham gia vào các trò chơi, được trải nghiệm với các đồ chơi, trang thiết bị vận động sẽ giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng, có hiệu quả, phát huy trí tưởng tượng sáng tạo của trẻ.

Đặc biệt trong lớp, giáo viên xây dựng thêm một góc vận động. Với góc vận động giáo viên bố trí vị trí ở trước cửa ra vào phía sau và hành lang phía sau không gần với góc học tập và không ảnh hưởng đến các góc khác trong lớp bao gồm các đồ chơi dụng cụ của cô và trẻ cùng làm như: Các hộp sữa, bánh kẹo dán giấy màu cho trẻ đi trên, làm các vật cản bằng bìa cứng, lốp bánh xe đạp phun sơn cho trẻ lăn, nhảy vào... với việc bố trí và sắp xếp này trẻ có thể chơi cá nhân, chơi theo nhóm với bạn. Khi chơi cùng bạn trẻ được trao đổi thỏa thuận và sáng tạo ra những cách chơi mới, từ đó trẻ đã thiết lập ra mối quan hệ với bạn chơi rất tốt. Ở góc vận động này giáo viên sắp xếp các đồ dùng, đồ chơi thành 2 loại: Đồ dùng, đồ chơi phục vụ các trò chơi hiện đại và các trò chơi dân gian nên rất thuận lợi trong việc lấy đồ dùng dụng cụ cho từng hoạt động như giờ thể dục sáng, hoạt động ngoài trời, giờ thể dục... Chơi ở góc vận động là một phần quan trọng trong quá trình học giáo viên từ khi xây dựng góc vận động, giáo viên thấy trẻ tiến bộ nhiều hơn, trẻ tham gia vận động tự nhiên và tích cực hơn, đồng thời phụ huynh lớp giáo viên thấy được rõ hơn tầm quan trọng của việc phát triển vận động, họ quan tâm hơn đến sự vận động của con mình, xem các vận động của con mình, có thực hiện tốt bài tập không, có mạnh dạn tự tin, khéo léo khi trèo thang hay đi trên cầu thăng bằng không.

Bên cạnh tạo ra các đồ dùng dụng cụ thì việc lựa chọn các đồ dùng phù hợp cũng không kém phần quan trọng. Các loại đồ dùng phục vụ việc học tập của trẻ được giáo viên tạo ra luôn tuân theo nguyên tắc: Bền chắc, không sắc nhọn, không có nguy cơ gây tai nạn, đảm bảo an toàn cho trẻ hoạt động và thường xuyên thay đổi linh hoạt.

Khi chơi các trò chơi ngoài trời cô giáo chỉ là người hướng dẫn các trò chơi, cách chơi rồi để trẻ chơi các bài tập, trò chơi, khu vui chơi làm sao để hoạt động chơi của trẻ mang tính tự do, tự nguyện, tự lập. Những hoạt động chơi không còn

phụ thuộc vào sự nghiêm ngặt, áp đặt, máy móc của người lớn để hoạt động của trẻ hấp dẫn hơn, mang lại niềm vui sướng, trẻ tự tin, mạnh dạn hơn.

b. Môi trường ngoài lớp học

Thực tế ở trường giáo viên có một khoảng sân tương đối với nhiều bóng mát cây xanh, có khu vận động có cỏ nhân tạo đã tạo cho trẻ một sân chơi hợp lí, kích thích được sự hứng thú, tích cực khám phá hoạt động vận động như: Đá bóng vào gôn, chơi bóng rổ, chơi cờ caro, đi qua cầu khi bắt cua bỏ giỏ, đi qua ô gióng ném bóng vào rổ, chụm tách ô... Qua quá trình chơi với những đồ chơi này giáo viên luôn ở bên trẻ để động viên khuyến khích và giáo dục trẻ biết chờ đến lượt chơi của mình, không được tranh giành với các bạn. Từ đó hình thành ở trẻ tính hợp tác, kỷ luật, kiên trì.

Ví dụ: Các đồ dùng dụng cụ ngoài trời như cầu lông, đu quay, cầu trượt, cầu khí, cột bóng rổ, lốp xe... luôn được trẻ lớp giáo viên thay phiên nhau để cùng chơi. Với nhiều đồ chơi dụng cụ học tập được bố trí, sắp xếp xen kẽ một cách hợp lí nhằm giúp trẻ vừa được chơi một cách thoải mái, vừa được học các vận động một cách nhẹ nhàng nên càng kích thích được sự hứng thú tham gia vận động của trẻ.

Bên cạnh những đồ dùng dụng cụ đầy hấp dẫn như vậy thì giáo viên còn dùng sơn các màu để thiết kế các sơ đồ tập, tạo dấu chân trẻ... ở dưới bóng mát cây xanh một cách rõ ràng, với màu sắc nổi bật, đậm nét gây sự chú ý của trẻ. Cùng một nội dung nhưng giáo viên luôn đa dạng trong cách vẽ, sáng tạo, không trùng lặp, các sơ đồ tập được trang trí thêm các chi tiết phụ họa xung quang tạo sự thích thú, trẻ tích cực tham gia vào các vận động mà không biến thành nhiệm vụ học nặng nề đối với trẻ.

Để bổ sung đa dạng đồ dùng dụng cụ học tập tự tạo mới lạ, hấp dẫn trẻ nhằm phát triển những kỹ năng vận động thì bản thân giáo viên luôn làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh để phụ huynh thu gom ủng hộ những nguyên vật liệu phế thải tạo ra nhiều đồ dùng đồ chơi vận động kích thích được

hứng thú, sự tò mò khám phá của trẻ...

Không chỉ dụng cụ học tập, bài tập vận động có ảnh hưởng trực tiếp lên sự phát triển vận động của trẻ mà không gian, sự giao tiếp, mối quan hệ thân thiện giữa cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ. Ở trên sân trường chúng giáo viên tự tay vẽ các lá sen chú ếch làm điểm xuất phát, vẽ tàu hỏa, vẽ hoa để từ đó thiết kế các bài tập cho trẻ chơi như bật liên tiếp vào các lá sen, bật liên tiếp vào các toa tàu, bật tách chân khép chân qua 5 ô. Từ đó thi đua giữa hai đội chơi để từ đó phát triển cho trẻ cơ tay cơ chân, rèn luyện sự bền bỉ dẻo dai của cơ thể cũng là một yếu tố vô cùng quan trọng. Không khí trong lành, thoáng mát sẽ làm cho cơ thể trẻ thấy thoải mái, tinh thần phấn chấn trẻ hứng thú tham gia các hoạt động một cách tích cực.

Chính vì điều này giáo viên luôn tạo cho trẻ một bầu không khí thoải mái, tin tưởng và tôn trọng để trẻ tự do, mạnh dạn trao đổi với bạn, với cô và người khác.

Qua đây giúp trẻ được hình thành kỹ năng vận động của trẻ ngày càng phát triển toàn diện hơn. Bởi cũng từ đây những câu hỏi về thế giới xung quanh được trẻ đặt ra nhiều hơn như: Tại sao khi đi trên cầu khi tay con phải giang ngang thế cô? Vì sao khi kéo mo cau con lại phải khom người mà không thẳng người lên?...

Thường xuyên nhắc nhở trẻ tưới nước, chăm sóc bồn hoa, cây cảnh để lấy bóng mát. Đặc biệt, dưới những gốc cây, tổ chức cho trẻ chơi thư giãn bằng các trò chơi phát triển vận động tinh giúp trẻ bớt mệt mỏi khi vừa tham gia các hoạt động vận động khác như: Câu cá, làm con trâu từ lá cây, chơi ô ăn quan, làm súng từ tàu lá chuối, làm con mèo từ lá chuối ... Trong khi trẻ chơi, luôn gần gũi, động viên khen trẻ, những sản phẩm trẻ tạo ra, không đem ra so sánh mà chỉ nhận xét sự khác biệt.

Môi trường vận động ở trường mầm non là một trong những hoạt động vui chơi mà trẻ hứng thú nhất, mang lại cho trẻ nhiều niềm vui thông qua các trò chơi: Lăn bóng vào gôn, nhảy dây, đi cà kheo... và qua đó phát triển ở trẻ năng

lực, khả năng vận động tích cực cho trẻ, đa dạng hóa các loại trò chơi. Lựa chọn môi trường ngoài lớp học để phát triển vận động như: đi cầu thăng bằng, bạn nào khéo, đi theo đường đích dắc... Thông qua hoạt động leo trèo trên các thiết bị dụng cụ vận động ngoài trời: cầu trượt, các vận động bò, trườn, leo qua các bậc tam cấp, gốc cây... rèn cho trẻ sự khéo léo nhanh nhẹn của đôi bàn tay, bàn chân, giáo dục trẻ không leo trèo những nơi nguy hiểm.

3.2.4.3. Cách thức thực hiện biện pháp

+ Thống kê tất cả các TCVD theo từng nhóm rèn luyện KNVD đã có sẵn trong chương trình Giáo dục trẻ mầm non.

+ Tìm kiếm, sưu tầm các TCVD khác nhau, phân chia theo từng nhóm nhưng vẫn phải đảm bảo phù hợp với lứa tuổi và có tác dụng rèn luyện.

+ Trên cơ sở các TCVD phong phú đó, giáo viên chọn lựa để lập kế hoạch cho phù hợp với nội dung của mỗi chủ đề. Ví dụ như: trong chủ đề “Giao thông” có thể cho trẻ tham gia trò chơi “Chạy theo đèn tín hiệu” để rèn luyện vận động đi, chạy và khả năng phối hợp 2 kỹ năng này. Chủ đề “Bản thân” thì có thể cho trẻ chơi “Trời nắng, trời mưa”.

Nguồn tìm kiếm các động tác cho trẻ có thể tìm qua sách báo, đĩa hình, các phương tiện thông tin có liên quan đến TCVD.

Luôn động viên kịp thời về vật chất và tinh thần đối với giáo viên. Cũng cần chú ý đến vấn đề phê bình nghiêm khắc để tránh sai lệch trong quá trình thực hiện.

Tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho việc tổ chức hoạt động thực hành như trang thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin.

Việc xây dựng điển hình có thể bắt đầu với một vài giáo viên trong toàn trường và thường được nhân rộng cho một giáo viên mỗi lớp, sau đó là toàn bộ giáo viên mẫu giáo 5 tuổi.

3.2.4.4. Điều kiện thực hiện biện pháp

Giáo viên phải luôn có tổ chức trò chơi phù hợp với điều kiện về không gian chơi. Giáo viên phải không ngừng học hỏi, nâng cao lòng nhiệt thành, có kế hoạch

suu tầm, lựa chọn, phân loại TCVD nhằm giáo dục thể chất cho trẻ.

Xây dựng các khu vực chơi đa dạng, phong phú, tạo điều kiện cho trẻ di chuyển phải đảm bảo: Phù hợp với nội dung; Cường độ, khối lượng vận động trong trò chơi vừa phải, phù hợp với khu vực chơi bên cạnh đó các khu vực chơi phải đảm bảo đủ diện tích để phối hợp của các KNVD với nhau đồng thời trò chơi phải hấp dẫn, kích thích các trẻ tích cực vận động.

3.2.5. Phối hợp gia đình, nhà trường, cộng đồng trong công tác giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non

3.2.5.1. Mục tiêu của biện pháp

Sự gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường và các lực lượng xã hội sẽ giúp trẻ đạt hiệu quả phát triển kỹ năng vận động một cách tốt nhất ở mọi lúc mọi nơi. Gia đình, nhà trường và xã hội luôn được coi là “Tam giác” giáo dục quan trọng đối với mỗi đứa trẻ trong hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non. Mỗi môi trường đều mang lại những giá trị khác nhau trong quá trình Giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non. Sự tương quan của 3 lực lượng này càng mật thiết thì hiệu quả của GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non càng cao.

3.2.5.2. Nội dung của biện pháp

Tăng cường công tác tham mưu với chính quyền các cấp, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể quan tâm chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.

Giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non không phải là công việc của riêng nhà trường mà là nhiệm vụ chung của toàn xã hội. Vì vậy, mỗi môi trường giáo dục cần sẵn sàng hợp tác và chủ động trong việc giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua các trò chơi vận động ở trường mầm non.

Tổ chức phối hợp với gia đình trẻ trong việc giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua các trò chơi vận động ở trường mầm non với các nội dung cụ thể như:

Chỉ đạo giáo viên tư vấn cho phụ huynh những kiến thức, kỹ năng giáo

dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non. Việc tư vấn cho phụ huynh những kiến thức, kỹ năng giáo dục thể chất cho trẻ thông qua trò chơi ở nhà là thiết thực. Tổ chức trò chơi không khó đối với cha mẹ nhưng cần được hướng dẫn cách tổ chức trò chơi mang tính giáo dục và điều chỉnh cho phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 5-6 tuổi. Tham gia trò chơi, trẻ 5-6 tuổi không chỉ có cơ hội phát triển kỹ năng vận động mà còn có cơ hội phát triển các mặt khác về thể chất, trí tuệ, đạo đức...

Phối hợp với gia đình trẻ trong việc xây dựng cơ sở vật chất, tạo môi trường tổ chức các trò chơi cho trẻ 5 - 6 tuổi. Cơ sở vật chất để tổ chức trò chơi không quá tốn kém, không khó khăn, có thể tự tìm hoặc tạo ra những đồ vật nhất định, trong môi trường xung quanh nên đồ chơi của trẻ rất phong phú để tạo sự hấp dẫn, mới lạ trong quá trình chơi.

Phối hợp với gia đình khắc phục các yếu tố cản trở sự phát triển kỹ năng vận động của trẻ. Chẳng hạn, gia đình phải thường xuyên cho trẻ tập thể dục, vận động để trẻ phát triển toàn diện về cơ thể hơn.

3.2.5.3. Cách thức thực hiện biện pháp

Nhà trường mầm non

Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với gia đình và cộng đồng giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động trong trường mầm non. Trẻ ở trường mầm non không chỉ được chăm sóc, nuôi dưỡng mà còn cần được trang bị kiến thức hiểu biết về kỹ năng vận động là điều vô cùng quan trọng để giúp trẻ ngày càng phát triển hơn.

Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm và tầm quan trọng của việc giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động trong trường mầm non cho toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường trong các cuộc họp.

Giáo viên nên chủ động xây dựng kế hoạch truyền thông ở góc tuyên truyền hoặc trên bảng quảng cáo. Giải quyết kịp thời những vướng mắc của phụ huynh và học sinh trong quá trình tổ chức giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi

thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non. Có như vậy giáo viên mới nắm bắt được ý thức, tinh thần của phụ huynh học sinh để phối hợp chặt chẽ với gia đình trong quá trình giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non. Giáo viên cần làm cho phụ huynh nhận thức được tầm quan trọng của việc giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động trong trường mầm non, làm cho họ hiểu mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục thể chất.

Gia đình

Cần tích cực học tập để nắm vững mục tiêu, nội dung, kế hoạch giáo dục của nhà trường, tích cực chia sẻ với giáo viên những thông tin về con em mình, đồng thời chia sẻ với giáo viên những kinh nghiệm, vướng mắc của bản thân trong quá trình nuôi dạy trẻ tại gia đình. .

Xã hội

Chính quyền địa phương cần quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Tạo các điều kiện thuận lợi cho các hoạt động GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non.

Tuyên truyền vai trò, tầm quan trọng cho nhân dân trong việc GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non thông qua các buổi họp, loa đài của địa phương.

Tạo điều kiện cho các trường thực hiện tốt Giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non. Động viên khuyến khích kịp thời các trường mầm non thực hiện Giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non tốt nhất thông qua việc kiểm tra giám sát liên ngành

3.2.5.4. Điều kiện thực hiện biện pháp

Sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non là việc làm có ý nghĩa quan trọng, thể hiện sự gắn bó, đồng thuận và cộng đồng trách nhiệm

trong cơ sở giáo dục trẻ.

Coi trọng công tác xã hội hóa giáo dục, công tác tuyên truyền là sức mạnh tổng hợp quan trọng mang lại hiệu quả. Công tác xã hội hóa cần có nội dung công việc cụ thể đối với từng nhóm lực lượng tham gia xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường mầm non, tạo điều kiện tốt nhất cho việc giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở trường mầm non thành tích cao.

3.3. Khảo nghiệm sự cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất

3.3.1. Mục đích khảo sát

Nhằm kiểm nghiệm sự cần thiết và tính khả thi của các biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động qua đó xác định sự phù hợp giữa kết quả nghiên cứu với giả thuyết khoa học đã đề ra.

3.3.2. Đối tượng, thời gian

Đối tượng: CBQL, GVMN ở các trường mầm non trong diện khảo sát thực trạng ở thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Thời gian: Năm học 2022-2023.

3.3.3. Nội dung và phương pháp khảo nghiệm

Chúng tôi tập trung vào 2 nội dung chính là sự cần thiết và tính khả thi của các biện pháp sau đây:

- Đổi mới nội dung giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non;
- Đổi mới phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non;
- Sử dụng đa dạng các hình thức giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non;
- Xây dựng môi trường giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non;
- Phối hợp gia đình, nhà trường, cộng đồng trong công tác giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non.

Sử dụng phương pháp nghiên cứu điều tra bằng phiếu hỏi, sau đó sử dụng

toán thống kê để xử lý kết quả.

* Cách cho điểm:

| Mức độ | Điểm số |
|-----------------------|---------|
| Tính cần thiết | |
| Rất cần thiết | 3 |
| Cần thiết | 2 |
| Không cần thiết | 1 |
| Tính khả thi | |
| Rất khả thi | 3 |
| Khả thi | 2 |
| Không khả thi | 1 |

3.3.4. Kết quả khảo nghiệm

*Khảo sát sự cần thiết của các biện pháp đề xuất

Bảng 3.1. Kết quả khảo sát về mức độ cần thiết của các biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động

| TT | Biện pháp | Tính cần thiết (%) | | |
|----|---|--------------------|-----------|-----------------|
| | | Rất cần thiết | Cần thiết | Không cần thiết |
| 1 | Đổi mới nội dung giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 40.8 | 56.5 | 2.7 |
| 2 | Đổi mới phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 38.9 | 50.2 | 10.9 |
| 3 | Sử dụng đa dạng các hình thức giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 61.5 | 30.7 | 7.8 |

| | | | | |
|---------------------------|---|-------------|-------------|------------|
| 4 | Xây dựng môi trường giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 35,5 | 55,3 | 9,2 |
| 5 | Phối hợp gia đình, nhà trường, cộng đồng trong công tác giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 40.1 | 48.4 | 8.5 |
| Giá trị trung bình | | 44.3 | 47.3 | 7.8 |

Qua kết quả khảo sát cho thấy, các biện pháp đưa ra đều được đánh giá mức độ rất cần thiết và cần thiết là rất cao. Điều này chứng tỏ tính cần thiết của các biện pháp được đưa ra. Mức độ điểm giữa các biện pháp không có sự chênh lệch lớn. Chứng tỏ giáo viên thấy tầm quan trọng, mức độ cần thiết của các biện pháp giáo dục kỹ năng vận động cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động trải nghiệm ở trường mầm non.

Bảng 3.2. Kết quả khảo sát về mức độ khả thi của các biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động

| TT | Nội dung biện pháp | Mức độ khả thi (%) | | |
|----|---|--------------------|----------------|----------------------|
| | | <i>Rất khả thi</i> | <i>Khả thi</i> | <i>Không khả thi</i> |
| 1 | Đổi mới nội dung giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non. | 90 | 10 | 0.00 |
| 2 | Đổi mới phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 80 | 16 | 4 |
| 3 | Sử dụng đa dạng các hình thức giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 73 | 22 | 5 |

| | | | | |
|---|--|----|----|---|
| 4 | Xây dựng môi trường giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non | 85 | 11 | 4 |
| 5 | Phối hợp gia đình, nhà trường, cộng đồng trong công tác giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non. | 72 | 25 | 3 |

Về tính khả thi, qua kiểm tra cho thấy đây là mức cao hơn mức cần thiết, nghĩa là các biện pháp đều khả thi và có thể áp dụng vào thực tế.

Trong các biện pháp thì biện pháp làm cho giáo viên nhận thức được tầm quan trọng của việc giáo dục trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động trải nghiệm là khả thi nhất. Điều này chứng tỏ mối tương quan giữa mức độ cần thiết và tính khả thi là tương quan và chặt chẽ với nhau, nghĩa là các biện pháp đề xuất vừa cần thiết vừa khả thi ở mức độ cao.

Tuy nhiên, để thực hiện công tác có hiệu quả cần phải thực hiện các biện pháp một cách đồng bộ, có hệ thống, linh hoạt, sáng tạo phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của từng nhà trường là xuất phát điểm, là cơ sở cho các thước đo khác, chúng bổ sung cho nhau, thúc đẩy nhau để cùng nhau hoàn thiện nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

Kết luận chương 3

Các biện pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An được đề xuất đều xây dựng trên cơ sở khoa học, tìm hiểu và nghiên cứu lý luận, đồng thời xuất phát từ thực tiễn tại nhà trường và việc đề xuất các biện pháp được dựa trên các nguyên tắc như: Nguyên tắc đảm bảo tính mục tiêu; Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn; Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả; Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi

Các biện pháp được nghiên cứu đề xuất gồm:

- Đổi mới nội dung giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non;

- Đổi mới phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non;

- Sử dụng đa dạng các hình thức giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non;

- Xây dựng môi trường giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non;

- Phối hợp gia đình, nhà trường, cộng đồng trong công tác giáo dục thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non.

Cả 5 biện pháp có mối tương quan tác động qua lại, tương trợ lẫn nhau, bổ sung cho nhau tạo nên tính đa dạng và khả năng thích ứng tốt trong việc nâng cao chất lượng giáo dục thể chất để thực hiện mục tiêu giáo dục, đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với giáo dục mầm non. Nghiên cứu cũng tiến hành khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp được đề xuất, các biện pháp đều có tính cần thiết và khả thi ở mức độ cao.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Luận văn đã xác định được các nội dung lí luận về giáo dục thể chất tại trường mầm non. Trong đó gồm có các khái niệm: khái niệm thể chất, giáo dục thể chất tại trường mầm non. Trong đó, khái niệm giáo dục thể chất tại trường mầm non được luận văn xác định như sau: hoạt động giáo dục thể chất ở trường mầm non là sự tác động có mục đích, có kế hoạch của nhà trường (hiệu trưởng, ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn) đến hoạt động giáo dục thể chất ở trường mầm non thông qua lập kế hoạch, tổ chức bộ máy nhân sự, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện giáo dục thể chất nhằm đạt được mục đích giáo dục thể chất ở trường mầm non đề ra.

Nghiên cứu cũng trình bày lý luận về các yếu tố ảnh hưởng tới giáo dục thể chất cho trẻ tại trường mầm non. Trong đó gồm có các yếu tố như: nhận thức của đội ngũ giáo viên nhà trường; năng lực của đội ngũ giáo viên nhà trường; kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục thể chất của nhà trường; tự giáo dục, tự rèn luyện của trẻ mầm non; sự giáo dục thể chất của gia đình trẻ mầm non; môi trường xã hội.

Về mặt thực tiễn:

Kết quả khảo sát hoạt động giáo dục thể chất và giáo dục thể chất tại trường mầm non TP Vinh, tỉnh Nghệ An cho thấy:

Hoạt động giáo dục thể chất tại trường mầm non được nghiên cứu có mức độ thực hiện khá. Kết quả nghiên cứu này chỉ ra rằng, hoạt động giáo dục thể chất tại trường mầm non được khảo sát đã được thực hiện khá tốt. Mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi của nhà trường đều được thực hiện khá tốt.

Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, tất cả các yếu tố được khảo sát đều có ảnh hưởng nhiều đến giáo dục thể chất tại trường mầm non TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Trong đó, yếu tố được đánh giá có mức độ ảnh hưởng nhiều nhất là:

Sự giáo dục thể chất của gia đình trẻ mầm non; Năng lực của đội ngũ cán bộ giáo viên nhà trường. Bên cạnh đó, các yếu tố khác như: Nhận thức của đội ngũ giáo viên nhà trường; Môi trường xã hội; tự giáo dục, tự rèn luyện của trẻ mầm non; Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục thể chất của nhà trường cũng là các yếu tố có ảnh hưởng nhiều tới giáo dục thể chất tại trường mầm non.

Dựa vào kết quả nghiên cứu lí luận và thực tiễn luận văn đã đề xuất được 5 biện pháp giáo dục thể chất tại trường mầm non TP Vinh, tỉnh Nghệ An

2. Khuyến nghị

Đối với Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Phòng Giáo dục và đào tạo TP Vinh dựa trên các Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An, dựa trên điều kiện thực tiễn của TP Vinh và các trường mầm non của mình để từ đó chỉ đạo cụ thể hóa hơn nữa các mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp đội ngũ, cơ sở vật chất tổ chức hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ mầm non phù hợp và hiệu quả hơn.

Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên mầm non kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ tổ chức hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ mầm non.

Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ mầm non. Tăng cường hỗ trợ về kinh phí để giúp các trường tổ chức tốt hơn nữa hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ mầm non.

Đối với các trường mầm non thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Ban Giám hiệu các trường MN thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An cần quan tâm hơn nữa, chỉ đạo sát sao hơn nữa việc tổ chức hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ 5-6 tuổi, phối hợp chặt chẽ hơn với các lực lượng trong và ngoài nhà trường để tổ chức hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ. Tạo điều kiện về cơ sở vật chất để giáo viên tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất cho trẻ hiệu quả.

Ban Giám hiệu các trường mầm non thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An cần phối hợp với các lực lượng khác ngoài nhà trường tham gia hoạt động giáo dục

thể chất tại trường. Trong đó gồm: phụ huynh học sinh, Ban phụ huynh các lớp, đoàn thể địa phương, ... phối hợp xin hỗ trợ kinh phí cho hoạt động này.

Đối với giáo viên các trường mầm non thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Đối với các giáo viên tự học hỏi, nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về hoạt động giáo dục thể chất tại trường mầm non.

Cần chủ động và sáng tạo để tổ chức và sử dụng các phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ tại trường khoa học, hiệu quả để thu hút, tạo hứng thú cho trẻ mầm non tham gia tích cực vào hoạt động giáo dục thể chất tại trường, ở gia đình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu Tiếng Việt

1. Hoàng Thị Biên (2019), *Quản lý giáo dục thể chất phát triển năng lực vận động cho trẻ theo chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi ở các trường mầm non huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo Hà Nội (2007), *Giáo dục thể chất cho trẻ mầm non*, Nxb Hà Nội
3. Văn Đình Cường (2020), *Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho sinh viên các trường Đại học tại thành phố Vinh*, Luận án tiến sĩ Giáo dục học
4. Triệu Thị Hằng (2016), *hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ ở trường mầm non Hoa Hồng quận Đống Đa, Hà Nội trong bối cảnh hiện nay*.
5. Trịnh Trung Hiếu (2001), *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao trong nhà trường*, Nxb Thể dục thể thao, Hà Nội, tr. 3.
6. Trần Lan Hương, Trần Thị Nga, Nguyễn Thị Thanh Thủy, Nguyễn Thị Thu (2013), *Hướng dẫn các hoạt động phát triển thể chất cho trẻ mầm non (theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi)*, Nxb Giáo dục Việt Nam
7. Phan Thị Hương Loan (2017) *nghiên cứu công tác quản lý hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ ở trường mầm non công lập quận Hai Bà Trưng, Hà Nội*
8. Đặng Hồng Phương (2010), *Phát triển tính tích cực vận động cho trẻ mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
9. Đặng Hồng Phương (2017), *nghiên cứu thực trạng và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế*.
10. Văn Thị Thanh Phương (2018), *Quản lý hoạt động giáo dục phát triển vận động cho trẻ đáp ứng bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi ở các trường mầm non quận Cầu Giấy, Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ quản lý giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

11. Nguyễn Thị Kim Quế, *Giáo dục thể chất của trường Mẫu giáo nội thành thành phố Hồ Chí Minh*
12. Lê Anh Thơ “*Nghiên cứu sử dụng một số trò chơi vận động dân gian cho trẻ 5-6 tuổi 4-5 tuổi*”
13. Nguyễn Thị Mỹ Trinh (2011), “*Phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ*”
14. Phùng Thị Tường, Đặng Lan Phương (2010), *Trò chơi vận động và bài tập thể dục sáng cho trẻ từ 2 - 6 tuổi*. Nxb Giáo dục Việt Nam
15. Nguyễn Thị Ánh Tuyết “*Một số biện pháp tổ chức hoạt động ngoài trời nhằm phát triển thể lực cho trẻ 5-6 tuổi*”
16. Bùi Thị Việt “*Một số vấn đề trong việc tổ chức rèn luyện thể chất cho trẻ mầm non*”

Tài liệu Tiếng Anh

17. Genba Handbook (2012), *Manufacturing Site Handbook*
18. Ismail, B.L. Hindawi, H., Awamleh, W. & Alawamleh, M. (2018). The key to successful management of child care centres in Jordan. *International Journal*
19. Công trình nghiên cứu của P.G. Xamarucova, L.A.Gersezon;.. tiến hành dựa trên quan điểm duy vật biện chứng.
20. P.Ph.Lexgáp, *Nghiên cứu lý luận và phương pháp tiến hành trò chơi vận động*, Bản dịch
21. Nhà giáo dục (giáo dục) học, giải phẫu học, thầy thuốc Piôt Lesghapht (1837 - 1909) “*Giáo dục gia đình và hướng dẫn giáo dục thể chất cho trẻ ở lứa tuổi đến trường*”
22. M.A. Runova trong bài viết “*Hoạt động phát triển vận động cho trẻ 5-6 tuổi*”
23. P.Ph.Lexgáp trong “*Nghiên cứu lý luận và phương pháp tiến hành trò chơi vận động*”
24. P.A Rudich, P.G.Samarukova, E.A.Arokin đều thống nhất: trò chơi là hoạt động cơ bản của trẻ 5-6 tuổi
25. Piot Lesghapht (1837-1909) - nhà giáo dục, nhà giải phẫu học, bác sĩ Giáo dục gia đình và hướng dẫn giáo dục thể chất cho trẻ em lứa tuổi học đường"

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: PHIẾU ĐIỀU TRA

Anh/ chị đã tiến hành nghiên cứu đề tài “GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh” nhằm đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả GDTC cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi vận động ở các trường mầm non TP Vinh đáp ứng yêu cầu hiện nay. Do vậy, xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về những nội dung cụ thể trong mỗi câu hỏi sau (bằng cách đánh dấu X vào ô phù hợp).

1/ Sự cần thiết của mục tiêu giáo dục thể chất

| Mục tiêu | Mức độ cần thiết | | |
|---|----------------------|------------------|------------------------|
| | <i>Rất cần thiết</i> | <i>Cần thiết</i> | <i>Không cần thiết</i> |
| 1. Có khả năng phối hợp khéo léo cử động bàn tay, ngón tay | | | |
| 2. Thích nghi với chế độ sinh hoạt ở trường mầm non, thực hiện được vận động cơ bản theo độ tuổi | | | |
| 3. Có một số tố chất vận động ban đầu (nhẹn nhẹn, khéo léo, thăng bằng cơ thể) | | | |
| 4. Giúp trẻ mầm non khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi | | | |
| 5. Trẻ thể hiện một số kỹ năng tự phục vụ trong ăn, ngủ và vệ sinh cá nhân | | | |
| 6. Trẻ biết lựa chọn một số thực phẩm, lợi ích của việc ăn uống | | | |
| 7. Trẻ biết thể hiện một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân | | | |

2/ Nội dung giáo dục thể chất

| Nội dung giáo dục thể chất | Đánh giá | | | |
|----------------------------|----------|-----|----|-----|
| | Tốt | Khá | TB | Yếu |
| 1. Phát triển vận động | | | | |
| 2. Dinh dưỡng và sức khỏe | | | | |

3/ Phương pháp giáo dục thể chất

| Phương pháp giáo dục thể chất | Đánh giá | | | |
|--|----------|-----|----|-----|
| | Tốt | Khá | TB | Yếu |
| Lập kế hoạch tổ chức cho trẻ vận động và xây dựng góc vận động | | | | |
| Tập luyện thường xuyên liên tục đúng giờ | | | | |
| Khuyến khích tính tự giác và tích cực ở trẻ | | | | |
| Tổ chức phong phú đa dạng | | | | |
| Sử dụng đồ dùng trực quan | | | | |

4/ Hình thức giáo dục thể chất

| Hình thức giáo dục thể chất | Đánh giá | | | |
|--|----------|-----|----|-----|
| | Tốt | Khá | TB | Yếu |
| | | | | |
| 1. Hình thức hoạt động học có chủ đích | | | | |
| 2. Hình thức tổ chức các cuộc thi trò chơi | | | | |
| 3. Hình thức tổ chức trong lớp học | | | | |
| 4. Hình thức tổ chức ngoài lớp học | | | | |
| 5. Hình thức hoạt động cá nhân | | | | |
| 6. Hình thức hoạt động theo nhóm | | | | |
| 7. Hình thức hoạt động cả lớp | | | | |

5/ Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động GDTC

| Các yếu tố ảnh hưởng | Mức độ đánh giá | | | |
|--|-----------------|------------|-----------|------------|
| | <i>Tốt</i> | <i>Khá</i> | <i>TB</i> | <i>Yếu</i> |
| 1. Đội ngũ giáo viên nhà trường | | | | |
| 2. Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục thể chất của nhà trường | | | | |
| 3. Sự giáo dục thể chất của gia đình trẻ mầm non | | | | |
| 4. Sự tự giáo dục, tự rèn luyện của trẻ mầm non | | | | |
| 5. Yếu tố bẩm sinh, di truyền trẻ thừa hưởng từ cha mẹ | | | | |

Xin thầy cô vui lòng cho biết một số thông tin về bản thân

Trường mầm non:.....Chức vụ:

Trình độ chuyên môn:..... Thâm niên công tác:.....

Xin trân trọng cảm ơn!

Phụ lục 2:

*** Hướng dẫn cách chơi trò chơi “Về đúng nhà”**

Trò chơi về đúng nhà là một trong những trò chơi rất thú vị, đặc biệt phù hợp với trẻ mầm non. Trò chơi này giúp cho các bé rèn luyện và phát triển khả năng định hướng trong không gian. Thêm nữa, trò chơi về đúng nhà sẽ tạo cho các bé một không gian sinh hoạt vui vẻ thoải mái, tạo điều kiện để bé phát triển toàn diện.

Chuẩn bị trước khi chơi

Không gian chơi

Vì trò chơi Về đúng nhà là trò chơi vận động, do đó cần không gian chơi rộng rãi, sạch sẽ bằng phẳng, phù hợp cho trẻ chạy nhảy. Các không gian phù hợp như phòng học, sân chơi...

Số lượng người chơi

Trò chơi Về đúng nhà là trò chơi tập thể, không giới hạn số lượng, giới tính hay độ tuổi của người chơi tham gia. Càng đông càng vui!

Vẽ 2 khu vực nhà

Trên sàn không gian chơi, vẽ 2 khu vực tượng trưng cho hai ngôi nhà. Sử dụng hai hình ảnh ngôi nhà với hai màu khác nhau (Ví dụ: Xanh - Đỏ, Đỏ - Vàng...) dán ở vị trí hai ngôi nhà để đánh dấu sự khác biệt.

Cách chơi Trò chơi Về đúng nhà

- Chọn một người chơi đóng vai Quản trò. Đối với trẻ mầm non, Quản trò nên là người lớn tuổi, cô giáo để có thể tiến hành trò chơi một cách thuận lợi.

- Quản trò giới thiệu cho trẻ về hai vị trí ngôi nhà và đặc điểm màu sắc của hai ngôi nhà để trẻ phân biệt được. Quản trò chia trẻ theo một đặc điểm nào đó để về từng ngôi nhà. Ví dụ:

+ Những bạn áo dài tay về nhà màu Xanh. Những bạn mặc áo cộc tay về nhà màu Đỏ.

+ Các bạn Nam về nhà màu Xanh. Các bạn Nữ về nhà màu Đỏ.

- + Các bạn mặc áo hoa / không mặc áo hoa).
- + Các bạn quàng khăn/ không quàng khăn
- Khi đã được chia nhà, Trẻ đứng trong khu vực nhà của mình
- Quản trò hô “Ban ngày”, tất cả trẻ tản ra khỏi khu vực hai nhà. Vừa đi vừa hát một số bài hát.

Ví dụ: hát bài hát “Trời nắng trời mưa”

"Trời nắng, trời nắng Thỏ đi tắm nắng.

Vươn vai, vươn vai Thỏ dùng đôi tai.

Nhảy tới, nhảy tới đùa trong nắng mới.

Bên nhau ,bên nhau, bên nhau ta cùng chơi.

Trời nắng, trời nắng Thỏ đi tắm nắng.

Vươn vai, vươn vai Thỏ dùng đôi tai .

Nhảy tới, nhảy tới đùa trong nắng mới .

Bên nhau, bên nhau ta cùng chơi .

Mưa to rồi, mưa to rồi mau mau mau chạy thôi. "

- Khi trẻ đang tập trung hát một bài hát, Quản trò bắt giờ hô một số hiệu lệnh như “Buổi tối về nhà đi ngủ”, “Trời mưa trời mưa”... Khi đó trẻ nào thuộc nhà nào ban đầu sẽ trở về nhà đó.

- Trẻ nào về không đúng nhà sẽ bị phạt Nhảy lò cò.

- Chơi 1,2 lần với cùng một cách chia nhà, rồi lại đổi các cách chia nhà khác để tăng tính hấp dẫn của trò chơi.

*** Hướng dẫn cách chơi Chuyền bóng**

Đối với trẻ nhỏ, các trò chơi vận động có ý nghĩa rất lớn trong việc giúp trẻ phát triển thể chất, phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo và khả năng tập trung. Trong số đó, nổi bật nhất là trò chơi Chuyền bóng. Cùng tìm hiểu cách chơi trò chơi Chuyền bóng thông qua bài viết dưới đây của Thủ thuật chơi.

Chuẩn bị trước khi chơi

Không gian chơi

Trò chơi Chuyền bóng là trò chơi vận động, vì vậy không gian chơi cần phải rộng rãi, thoáng mát, đủ chỗ chơi cho người chơi.

Người chơi

Trò chơi Chuyền bóng không giới hạn số lượng người tham gia, giới tính hay độ tuổi. Số lượng người chơi sẽ được chia thành các nhóm có số người chơi bằng nhau

Để đảm bảo trò chơi diễn ra dễ dàng hơn, nên tạo các nhóm người chơi có cùng chiều cao để việc chuyền bóng dễ thực hiện hơn.

Dụng cụ chơi

Chuẩn bị 1 số lượng quả bóng chuyền, bóng đá, bóng hơi nhất định, sao cho chia đều cho mỗi đội số lượng bóng bằng nhau, từ 3 - 4 quả mỗi đội.

Ngoài ra, có thể chuẩn bị thêm giỏ đựng bóng, mỗi đội 2 giỏ.

Học bài hát

Trò chơi Chuyền bóng gắn liền với bài hát giúp trò chơi trở nên sôi động hơn. Vì vậy, phổ biến bài hát cho người chơi trước khi tham gia. Nội dung bài hát xem ở phần dưới.

Cách chơi Chuyền bóng

- Chia người chơi thành nhóm đứng thành các hàng với số lượng người chơi bằng nhau.

- Đặt bóng vào giỏ và để ở đầu của mỗi hàng. Một giỏ còn lại đặt ở cuối hàng.

- Khi có tín hiệu “Bắt đầu” của Quản trò, người chơi đầu hàng cầm một quả bóng lên, chuyền qua đầu cho người chơi đứng thứ hai, nhưng không được quay lại. Vừa chuyền bóng, người chơi cùng nhau hát bài hát theo nhịp.

- Lần lượt chuyền bóng tới người chơi cuối cùng. Khi người cuối cùng nhận bóng, sẽ đặt quả bóng vào giỏ đằng sau.

Lưu ý: Người chơi nào để rơi bóng sẽ phải nhặt lại và tiếp tục thực hiện. Hoặc có thể quy định luật chơi khác: Nếu người chơi làm rơi bóng, thì phải đưa lại cho người đầu tiên và thực hiện chuyền lại bóng từ đầu.

Kết thúc trò chơi

Đội nào hoàn thành việc chuyển tất cả bóng về giỏ nhanh nhất thì là đội chiến thắng.

Lời bài hát chuyển bóng

*“Không có cánh
Mà bóng biết bay
Không có chân
Mà bóng biết chạy
Nhanh nhanh bạn ơi
Nhanh nhanh bạn ơi
Xem ai tài, ai khéo
Cùng thi đua nào”*

Biến thể trò chơi

Ngoài cách chơi chuyển bóng qua đầu, người chơi có thể chơi thêm hình thức khác là chuyển bóng dưới chân.

Thiết lập trò chơi tương tự như chuyển bóng qua đầu, nhưng thay vì dùng hai tay để đưa bóng qua đầu, người chơi sẽ đứng rộng hai chân, cúi xuống và đưa bóng qua hai chân.

Đối với cách thức chơi này, người chơi phải đứng khoảng cách rộng hơn 1 chút để tránh va chạm với nhau khi cúi xuống.